HÃY GIAO TIẾP **4**

GIÚP TRẺ

KÉM NĂNG LỰC TINH THẦN

GIAO TIẾP

SỔ TAY CỦA NGƯỜI LÀM VIỆC VỚI TRẺ CÓ KHÓ KHĂN VỀ GIAO TIẾP

United Nations Children's Fund
New York

Rehabilitation Unit
World Health Organization
Geneva

Rehabilitation Unit
Ministry of Health, Zimbabwe

2009 - LƯU HÀNH NỘI BỘ - 2009

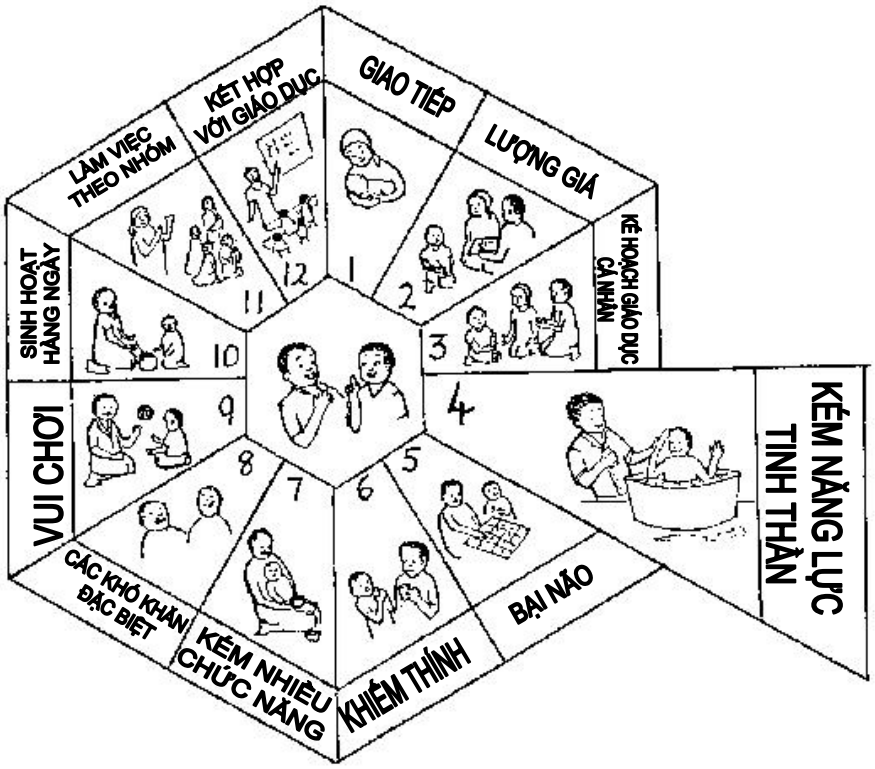

Ở Phần 3, chúng đã xem xét kế hoạch giáo dục cá nhân.

Ở phần này, chúng ta sẽ xem xét các khó khăn trong giao tiếp của trẻ kém năng lực tinh thần *(mental handicap)* và trẻ chậm phát triển *(developmental delay)*.

Sau khi xem xong phần này, chúng ta sẽ có khả năng:

- Xác định trẻ có khó khăn về giao tiếp do kém năng lực tinh thần và chậm phát triển.
- Biết các nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần.
- Lượng giá và lập kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp.
- Góp ý cho phụ huynh của trẻ kém năng lực tinh thần và giải đáp các thắc mắc của họ.
- Hiểu đúng tầm quan trọng của cử chỉ điệu bộ và biết cách giúp trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ làm phương tiện giao tiếp.
- Giúp phụ huynh của trẻ có hành vi khó chịu do kém năng lực tinh thần.

***

Dịch từ "Let's Communicate – Section 4 – MENTAL HANDICAP
A handbook for people working with children with communication difficulties
Người dịch: Trần Minh Tân
Trung Tâm Hỗ Trợ Phát Triển Giáo Dục Hòa Nhập Cho Người Khuyết Tật, Tp. HCM

KÉM NĂNG LỰC TINH THẦN

Tôi nhớ lại ngày người ta cho hay cháu Chi mắc hội chứng Down, cháu sẽ học chậm, và không bao giờ giống các trẻ khác cùng tuổi. Cả tôi và chồng tôi đều rất lo lắng. Chúng tôi tự hỏi: Tại sao lại là chúng tôi? Tại sao sau khi đã có 8 đứa con bình thường, chúng tôi lại sinh ra một đứa con như thế? Chúng tôi rất khó chấp nhận cháu Chi. Chúng tôi đau khổ, và thường so sánh cháu với các đứa con của những người hàng xóm. Chúng tôi đã nóng lòng chờ đón một đứa con bình thường. Dù vậy, cuối cùng tôi cũng nhận ra là phải chấp nhận và đương đầu với hoàn cảnh thực tế. Cháu Chi là trách nhiệm của tôi và tôi không thể trốn tránh. Tôi biết tôi phải yêu thương cháu và cố gắng dạy dỗ cháu.

Ngay khi nhận ra Kiệt không giống những đứa trẻ khác, tôi biết là tôi phải làm tất cả những gì có thể để giúp cháu. Đó là cuộc đấu tranh của tôi, và bây giờ tôi có thể nói là thật đáng công. Khi đó, một trong những quan tâm chính của tôi là tìm cho cháu một nhà giữ trẻ; và tôi tìm được một chỗ chịu nhận cháu hai ngày mỗi tuần. Kế đó, tôi muốn tìm một nơi có thể dạy cháu học. Thật là khó. Tôi phải thường xuyên đưa cháu đến các cơ sở phục hồi chức năng và giáo dục, cho đến khi người ta hứa dành cho cháu một chỗ ở trường chuyên biệt. Bây giờ, tôi yên tâm vì cháu đến trường mỗi ngày, như các trẻ khác.

Lúc cháu Tôn 6 tuổi, tôi cảm thấy thất vọng ghê gớm. Mỗi ngày, tôi cố gắng hết sức tự tay chăm sóc cháu. Cháu không biết chăm sóc bản thân. Dường như cháu không biết làm gì cả, tôi phải luôn luôn ở bên cạnh cháu. Cháu đi lòng vòng suốt ngày, gây ra đủ loại rắc rối với hàng xóm! Một hôm, một người bạn chỉ cho tôi trung tâm phục hồi chức năng, và tôi đưa cháu đến đó. Đó là hồi 18 tháng trước. Bây giờ, tôi không ngờ cháu thay đổi nhiều như thế. Cháu đã biết ăn một mình, biết hợp tác khi tắm và thay quần áo. Cháu đã biết giao tiếp theo cách riêng của cháu, dùng cử chỉ điệu bộ cho tôi biết khi cần đi vệ sinh. Dù trung tâm phục hồi chức năng dạy tôi cách chăm sóc cháu, nhưng tôi biết cháu tiến bộ nhiều như thế là do tôi đã thực sự dạy cháu ở nhà. Tôi cảm thấy tự hào vì đã giúp được cháu như thế!

Tôi bị sốc và đau khổ khi biết cháu Vinh không bao giờ giống những đứa trẻ khác. Trong một thời gian dài, tôi chỉ biết khóc. Nhưng dần dần, tình cảm của tôi thay đổi, tôi yêu thương cháu Vinh như tất cả các con khác của tôi. Vâng, tuy không giống những đứa trẻ khác, nhưng cháu vẫn mang nhiều niềm vui đến cho gia đình chúng tôi. Mọi người đều yêu cháu!

Một số hiểu biết về kém năng lực tinh thần …

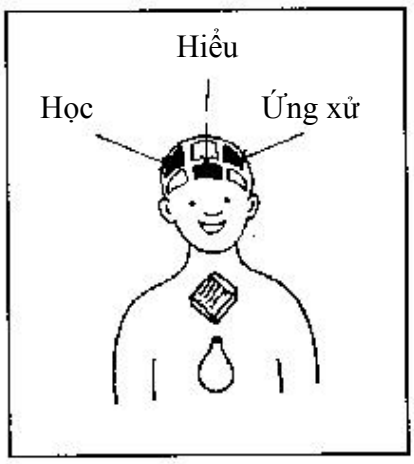

- Khi trẻ chậm phát triển tinh thần và không học các kỹ năng nhanh như các trẻ khác cùng tuổi, chúng ta nói trẻ kém năng lực tinh thần.

- Trẻ kém năng lực tinh thần sẽ gặp khó khăn trong việc
  - Học
  - Hiểu
  - Và có thể cả trong ứng xử (hành vi).

- Có nhiều mức độ kém năng lực tinh thần. Một số trẻ chỉ hơi chậm phát triển và gặp khó khăn nhẹ trong học tập; trong khi những trẻ khác chậm phát triển nặng và gặp khó khăn nghiêm trọng trong học tập, cả khi học những kỹ năng cơ bản nhất.

- Dù trẻ gặp khó khăn trong học tập nghiêm trọng đến mức độ nào đi nữa, chúng ta hãy luôn luôn nhớ rằng **tất cả trẻ em đều có thể học được nếu được giúp đỡ thích hợp**.

- Có một nhóm trẻ khác mà chúng ta gọi là "chậm phát triển". Các em cũng chậm phát triển, nhưng rất nhẹ và chỉ tạm thời; dần dần, theo thời gian, các em sẽ bắt kịp trẻ cùng tuổi khác. Chúng ta không coi các em là kém năng lực tinh thần. (Hãy xem trang 4 để biết thêm thông tin về chậm phát triển.)

- Một số trẻ có những khó khăn khác ngoài kém năng lực tinh thần. Ví dụ: trẻ kém năng lực tinh thần có thể cũng kém chức năng thể chất hoặc có thêm tật khiếm thính. Với những trẻ này, chúng ta phải lượng giá để biết khó khăn chính của trẻ và giúp trẻ trong lĩnh vực đó.

- Một số trẻ kém năng lực tinh thần cũng có những khó khăn về hành vi.

- Điều tối quan trọng là trẻ kém năng lực tinh thần phải được giúp đỡ càng sớm càng tốt. Tiềm năng học tập của trẻ sẽ dễ dàng phát huy nếu trẻ được giúp đỡ ngay từ khi còn nhỏ.

- Trẻ kém năng lực tinh thần thường gặp khó khăn trong tất cả các lĩnh vực phát triển. Các cháu có thể chậm biết ngồi, chậm biết đi, chậm biết bắt và ném, chậm biết các kỹ năng tự phục vụ như tắm rửa và thay quần áo. Dần dần, các khó khăn về giao tiếp và kỹ năng học đường như đọc và viết, sẽ ngày càng lộ rõ.

- Bởi vì trẻ kém năng lực tinh thần học chậm, chúng ta phải lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho trẻ thành từng bước rất nhỏ. Chúng ta cũng phải nhất quán và kiên nhẫn khi tiếp cận trẻ. Học tập là việc rất khó khăn đối với trẻ, vì vậy trẻ rất cần sự động viên của tất cả mọi người xung quanh.

Nếu trẻ kém năng lực tinh thần không bao giờ khá hơn, vậy thật sự có đáng dành thời gian cho trẻ không?

Đáng chứ! Hãy nhớ lại những gì chúng ta đã nói. Tình trạng kém năng lực tinh thần không chữa khỏi được, do đó, về mặt này thì trẻ sẽ không bao giờ "khá hơn". Nhưng trẻ kém năng lực tinh thần vẫn có thể học được những kỹ năng mới, như thế, về mặt này chúng ta có thể nói trẻ sẽ trở nên "khá hơn". Trẻ sẽ khá hơn nếu tất cả chúng ta giúp trẻ học và phát huy hết tiềm năng. Hãy nhớ: học tập quyền cơ bản của con người.

Ở trang 2, anh có đề cập đến "chậm phát triển". Chính xác là anh muốn nói tới cái gì?

À! Cám ơn chị đã nhắc tôi! Lật qua trang đi, rồi tôi sẽ giải thích rõ hơn về "chậm phát triển"…

CHẬM PHÁT TRIỂN

"Chậm phát triển" là thuật ngữ chúng ta dùng khi trẻ chỉ <u>hơi chậm</u> trong tất cả các lĩnh vực phát triển, nhưng cuối cùng <u>vẫn bắt kịp</u> các trẻ cùng tuổi khác.

Đúng! Vậy tại sao anh lại nói về chậm phát triển trong phần này nói về kém năng lực tinh thần?

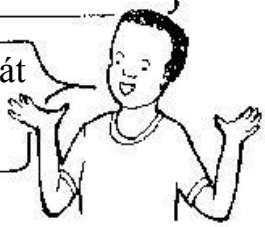

Thế này, trẻ kém năng lực tinh thần đồng thời cũng chậm phát triển, nhưng khác ở chỗ là rất chậm và không bao giờ giống các trẻ cùng tuổi khác. Hãy nhớ chúng ta đã nói rằng trẻ chậm phát triển cuối cùng cũng sẽ giống trẻ cùng tuổi khác. Hãy xem qua bảng bên dưới, chúng ta sẽ hiểu sự khác biệt giữa chậm phát triển và kém năng lực tinh thần.

Để tôi giải thích …

Trẻ chậm phát triển …	**Trẻ kém năng lực tinh thần …**
• Hơi chậm; chậm đều trong tất cả các lĩnh vực	• Rất chậm; chậm không đều trong các lĩnh vực
• Theo một mẫu phát triển bình thường	• Theo một mẫu phát triển bất thường, chẳng hạn: kỹ năng vận động phát triển đúng tuổi, nhưng kỹ năng chú ý lại tương đương với trẻ nhỏ tuổi hơn nhiều
• Thường không có thêm các khó khăn khác	• Thường có các khó khăn khác, chẳng hạn: khó khăn về hành vi hoặc tự chăm sóc
• Có thể đi học như các trẻ em khác	• Có thể không đến trường bình thường, mà phải học ở trường chuyên biệt.
• Kém chức năng tạm thời	• Kém chức năng vĩnh viễn
• Cuối cùng sẽ bắt kịp trẻ cùng tuổi khác.	• Không bao giờ bắt kịp trẻ cùng tuổi khác.

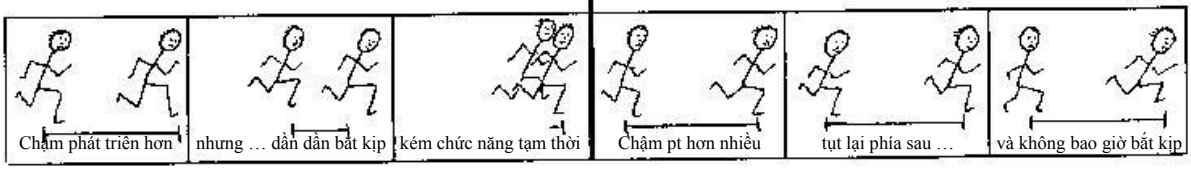

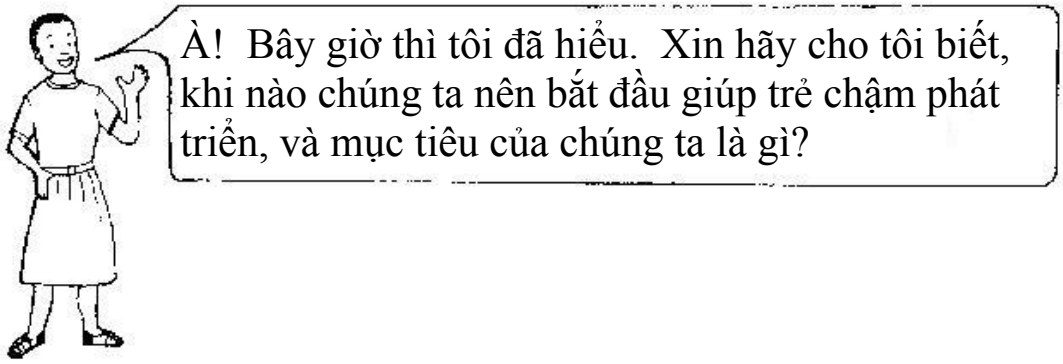

Chúng ta cần giúp trẻ ngay lập tức. Chúng ta càng giúp trẻ sớm, trẻ sẽ càng nhanh chóng bắt kịp trẻ cùng tuổi khác.

Mục tiêu của chúng ta dành cho các trẻ này là:

- Hỗ trợ phụ huynh của trẻ
- Hướng dẫn phụ huynh cách kích thích trẻ
- Giúp trẻ phát triển đúng độ tuổi trong tất cả các lĩnh vực
- Theo dõi chặt chẽ tiến trình phát triển của trẻ để bảo đảm là trẻ tiến bộ đều đều.

Cách giúp trẻ chậm phát triển

Trẻ chậm phát triển, có chậm về kỹ năng giao tiếp, cần được lượng giá về giao tiếp và lập kế hoạch cá nhân đầy đủ như những trẻ khác có khó khăn về giao tiếp.

Hãy xem lại Phần 2 (Lượng giá) và Phần 3 (Kế hoạch giáo dục cá nhân).

Các hiểu biết cơ bản …

● Kích thích

Tất cả trẻ em đều cần được kích thích, đặc biệt trẻ chậm phát triển cần nhiều hơn. Tốt nhất là kích thích trẻ trong các sinh hoạt gia đình và trong khi chơi. Hãy xem lại Phần 10 (Giao tiếp trong sinh hoạt gia đình) và Phần 9 (Vui chơi).

● Cả gia đình cùng giúp trẻ

Những người quan trọng và giúp trẻ hiệu quả nhất chính là các thành viên trong gia đình. Họ là những người biết rõ trẻ và sống bên cạnh trẻ trong các tình huống tự nhiên hàng ngày. Chúng ta phải yêu cầu cả gia đình cùng giúp trẻ.

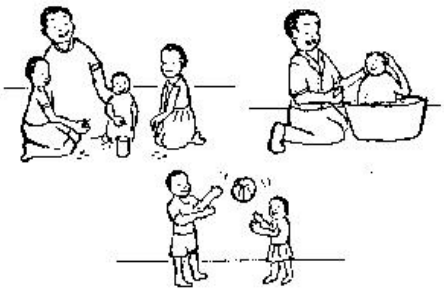

● Tạo cơ hội giao tiếp

Trẻ phải có nhu cầu giao tiếp. Nếu chúng ta làm mọi việc cho trẻ, kể cả cho trẻ ăn mà không hỏi ý kiến của trẻ, trẻ sẽ không bận tâm cố gắng đòi hỏi cho bản thân. Hãy tạo nhiều cơ hội cho trẻ giao tiếp.

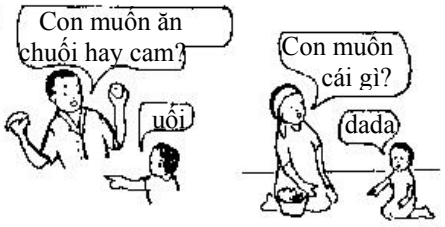

● Tạo cơ hội cho các gia đình có trẻ chậm phát triển gặp gỡ nhau – cả phụ huynh và trẻ

Chính cha mẹ của trẻ chậm phát triển là những người có khả năng nhất để khuyên bảo và hỗ trợ lẫn nhau. Chúng ta cần tạo cơ hội để các phụ huynh có chỗ gặp gỡ, trò chuyện với nhau, và trẻ có chỗ chơi với nhau một cách thoải mái. Hãy xem Phần 11 để biết cách tổ chức, điều hành nhóm trẻ và phụ huynh.

Nhớ xem các Phần 9, 10 và 11 để biết thêm về việc giúp trẻ chậm phát triển.

Bây giờ, hãy suy nghĩ thêm về trẻ kém năng lực tinh thần: chúng ta có thể kỳ vọng những gì ở các cháu?

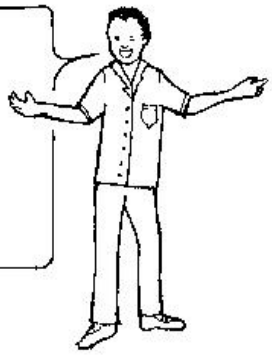

Những gì chúng ta có thể thực sự mong đợi ở trẻ kém năng lực tinh thần?

Hãy nhớ! Trẻ kém năng lực tinh thần phải được giúp đỡ để làm được càng nhiều càng tốt những điều các cháu có thể làm. Nếu chúng ta kỳ vọng nhiều, trẻ sẽ làm được nhiều. Nếu chúng ta kỳ vọng ít, trẻ sẽ làm được ít. Vì vậy, những kỳ vọng của chúng ta là yếu tố rất quan trọng; nhưng chúng phải tích cực và thực tế.

Những gì trẻ kém năng lực tinh thần làm được tuỳ thuộc vào việc trẻ gặp khó khăn nhiều hay ít trong học tập. Như chúng ta đã nói, một số trẻ gặp rất nhiều khó khăn trong học tập và thành quả các cháu đạt được sẽ rất hạn chế. Những trẻ gặp ít khó khăn hơn sẽ đạt được nhiều thành quả hơn.

Trẻ kém năng lực tinh thần cần có thể …

- Bày tỏ nhu cầu của mình theo cách nào đó
- Học tập để càng độc lập càng tốt trong các hoạt động hàng ngày như tắm rửa, thay quần áo, ăn uống và trong việc tự chăm sóc nói chung.
- Giúp việc nhà tuỳ theo khả năng và được chấp nhận như một thành viên của gia đình và cộng đồng.
- Đi học ở trường mẫu giáo ở địa phương, tuỳ vào khả năng.
- Có cơ hội hoà nhập với trẻ em và người lớn trong cộng đồng.
- Hoàn thành những việc được phân công, tuỳ vào khả năng.

Vậy, như anh chị thấy đó … thành quả của trẻ kém năng lực tinh thần tuỳ thuộc một phần vào khả năng học tập của trẻ, một phần vào cơ hội chúng ta tạo ra cho trẻ. Một số trẻ có thể đến trường hay lớp chuyên biệt; một số khác lại không thể. Nhưng với tất cả các cháu, cơ hội học tập tốt nhất là ở nhà, với gia đình và bạn bè của các cháu.

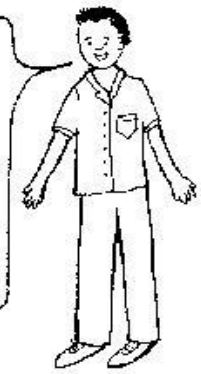

MỤC ĐÍCH CỦA CHÚNG TA LÀ GÌ?

Mục đích của chúng ta là:

- Cải thiện tất cả các kỹ năng giao tiếp của trẻ
- Công nhận và khuyến khích bất kỳ phương tiện giao tiếp nào của trẻ
- Hỗ trợ và hướng dẫn phụ huynh
- Giúp đỡ để trẻ càng độc lập càng tốt
- Tạo cơ hội cho trẻ kém năng lực tinh thần hoà nhập với trẻ khác
- Góp ý với phụ huynh về cách đương đầu với các hành vi khó chịu của trẻ ở nhà
- Đưa trẻ đến gặp các chuyên gia khác để được giúp đỡ khi cần, chẳng hạn: trường mẫu giáo, trường chuyên biệt, bác sĩ, v.v.

NGUYÊN NHÂN

Có nhiều nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần. **Thường thì không rõ nguyên nhân**. Dưới đây là một số nguyên nhân phổ biến nhất chúng ta đã biết:

- Đầu nhỏ – trẻ ra đời với bộ não nhỏ
- Tổn thương não – do những khó khăn trong khi sinh hoặc sau khi sinh, chẳng hạn như bị ngạt khi sinh, viêm màng não.
- Hội chứng Down – kém năng lực tinh thần là điểm đặc trưng của một số hội chứng. Hội chứng Down là phổ biến nhất.

Anh chị biết đó … biết nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần cũng tốt, nhưng không cần thiết. Hãy nhớ là chúng ta có thể giúp trẻ dù biết hay không biết nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần ở trẻ; và điều quan trọng nhất là trẻ nhận được sự giúp đỡ càng sớm càng tốt.

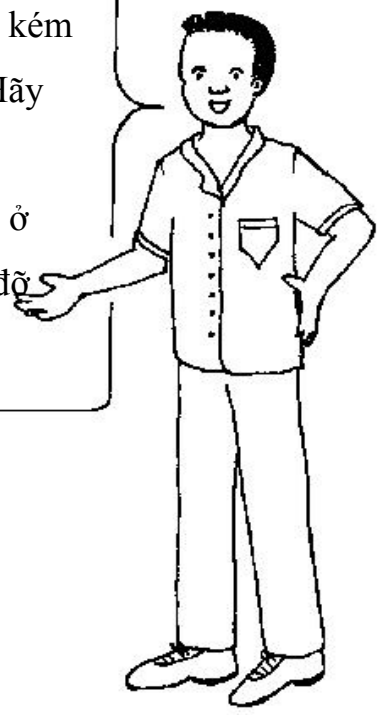

Kém năng lực tinh thần ... Hỏi và Đáp...

Có nhiều điều mê tín về tình trạng kém năng lực tinh thần, …

… chúng ta hãy lắng nghe từ thực tế những câu hỏi và trả lời thường gặp …

Có phải tại tôi mà cháu bị kém năng lực tinh thần?	Không phải. Không phải vì chị, cũng không phải vì chồng chị mà cháu bị kém năng lực tinh thần. Cũng không có việc gì phải làm với quỉ thần. Tình trạng kém năng lực tinh thần xảy ra ở trẻ em khắp thế giới.
Có cách nào chữa khỏi tình trạng kém năng tực tinh thần không?	Không có. Không có cách điều trị nào cả. Không có thuốc, cũng không thể phẫu thuật giúp trẻ thoát khỏi tình trạng kém năng lực tinh thần.
Kém năng lực tinh thần có lây từ người này sang người khác không?	Không. Kém năng lực tinh thần không lây. Nó không thể truyền từ người này sang người khác vì nó không phải là một bệnh hoặc bệnh nhiễm trùng. Người kém năng lực tinh thần phải được khuyến khích hoà nhập thoải mái với tất cả mọi người khác.
Ai có thể giúp con của chúng tôi?	Các nhân viên phục hồi chức năng ở địa phương anh chị sinh sống sẽ hướng dẫn anh chị cách giúp trẻ. Nhưng chính anh chị, với sự hỗ trợ của gia đình và cộng đồng phải là những người nỗ lực nhiều nhất để giúp trẻ. Anh chị là những người quan trọng nhất.

… và các câu hỏi và trả lời khác …

Con tôi có thể tự chăm sóc không?	Các trẻ kém năng lực tinh thần đều khác nhau. Một số không gặp khó khăn gì khi học chăm sóc bản thân – các cháu sẽ độc lập. Một số khác gặp nhiều khó khăn khi học chăm sóc bản thân – các cháu này luôn luôn cần được giúp đỡ.
Sau này con tôi biết nói không?	Trẻ kém năng lực tinh thần rất khó học nói. Một số cháu có thể học nói khá tốt, nhưng số khác không bao giờ nói được rõ ràng. Trẻ kém năng lực tinh thần thường giao tiếp tốt bằng cách sử dụng vừa lời nói vừa cử chỉ điệu bộ.
Sau này con tôi đi học được không?	Xin nhắc lại một lần nữa: mỗi trẻ mỗi khác. Tuy nhiên, đi học ở trường mẫu giáo rất có ích cho nhiều trẻ kém năng lực tinh thần. Ở bậc tiểu học, trẻ kém năng lực tinh thần có thể thấy khó theo kịp những trẻ khác. Khi đó, có thể cần cho các cháu theo học ở lớp hoặc trường chuyên biệt.
Sau này, con tôi có làm việc tự nuôi sống bản thân?	Người kém năng lực tinh thần khó tìm được việc làm, mặc dù nhiều người trong số họ có khả năng làm việc. Ở gia đình và trong cộng đồng, có nhiều việc hữu ích họ có thể làm được miễn là được tạo cơ hội.

Ở trên là những câu hỏi thường được nêu ra. Nếu anh chị còn thắc mắc điều gì, xin mạnh dạn đặt câu hỏi để biết rõ hơn về tình trạng kém năng lực tinh thần .

Bác sĩ có thể giúp gì cho trẻ kém năng lực tinh thần?

Thường thì bác sĩ không thể giúp gì cho trẻ kém năng lực tinh thần, **trừ khi trẻ có những bệnh tật khác.**

Một chứng bệnh thường đi kèm với kém năng lực tinh thần là động kinh, khi trẻ lên cơn. **Những trẻ này cần được giúp đỡ về y tế để kiểm soát được chứng động kinh.**

Trẻ mắc hội chứng Down thường mắc thêm một số chứng bệnh như là một phần của hội chứng. Các cháu cũng cần được trợ giúp về y tế để kiểm soát các chứng bệnh này. **Dưới đây là những chứng bệnh mà trẻ mắc hội chứng Down thường mắc phải nhất – bên cạnh là những lời khuyên cho từng trường hợp …**

CHỨNG BỆNH	NHỮNG VIỆC CẦN LÀM
● **Những bất thường ở tim** xảy ra trên khoảng 50% trẻ em mắc hội chứng Down.	Đưa trẻ đi khám tim 3-6 tháng một lần trong 2 năm đầu tiên. Có thể cần giải phẫu.
● **Lao phổi và các bệnh nhiễm trùng ở bộ máy hô hấp.**	Nếu trẻ ho, khó thở, hoặc có triệu chứng sốt, hãy đưa trẻ đến bệnh viện ngay.
● **Các khó khăn về nghe** xảy ra ở nhiều trẻ mắc hội chứng Down.	Nếu trẻ đau hoặc chảy mủ ở tai, hãy đưa trẻ đến bệnh viện ngay. Nếu nghi ngờ trẻ nghe không tốt, hãy hỏi ý kiến của nhân viên phục hồi chức năng.
● **Nhiễm trùng mắt và / hoặc các khó khăn về nhìn.**	Nếu mắt trẻ đỏ và đau, hãy đưa trẻ đến bệnh viện. Nếu nghi ngờ rằng trẻ nhìn không tốt, hãy hỏi ý kiến của nhân viên phục hồi chức năng.

Hãy nhớ! Bác sĩ không thể chữa khỏi hội chứng Down hoặc các loại kém năng lực tinh thần khác. Bác sĩ cũng không thể giúp giải quyết các khó khăn trong học tập của trẻ; đó là sở trường của các nhân viên phục hồi chức năng.

Chu trình giao tiếp gián đoạn ở chỗ nào?

Chúng ta đã nói giao tiếp là một trong những lĩnh vực khó khăn chính ở trẻ kém năng lực tinh thần.

Hãy xem chu trình giao tiếp gián đoạn ở chỗ nào …

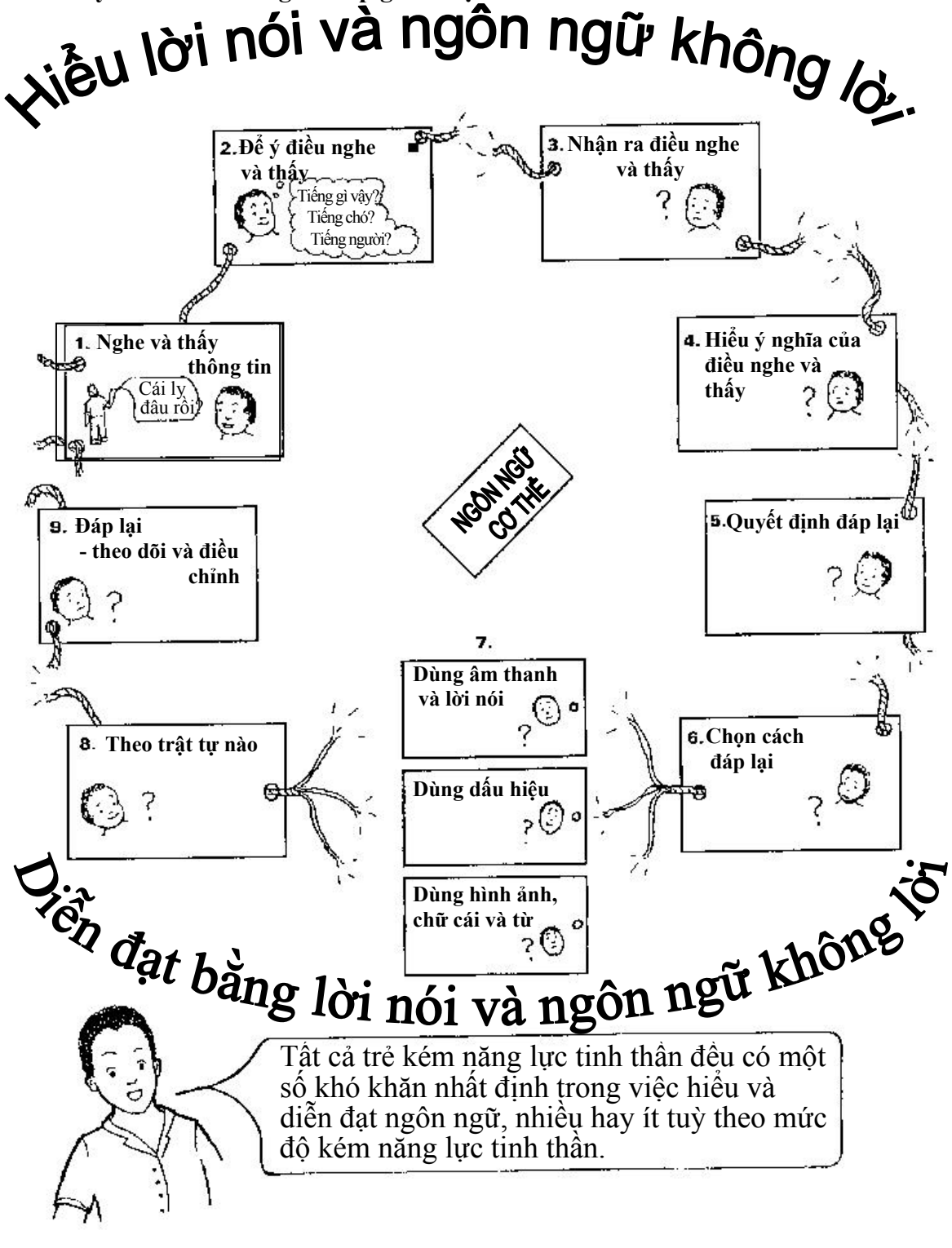

Tất cả trẻ kém năng lực tinh thần đều có một số khó khăn nhất định trong việc hiểu và diễn đạt ngôn ngữ, nhiều hay ít tuỳ theo mức độ kém năng lực tinh thần.

Bây giờ, hãy xem xét mức khó khăn thấp nhất và cao nhất ở trẻ:

Trẻ kém năng lực tinh thần nhẹ:

- Có thể biết ý nghĩa của từ và câu đơn giản.
- Có thể hiểu nếu người nói sử dụng lời nói cùng với cử chỉ điệu bộ.
- Có thể chọn cách đáp lại đơn giản bằng lời nói và / hoặc cử chỉ điệu bộ để diễn đạt những suy nghĩ đơn giản.
- Có thể gặp khó khăn về lời nói.

Điều quan trọng là người nghe phải *cố gắng hiểu và đáp ứng phù hợp* để quy trình giao tiếp được liên tục.

Trẻ kém năng lực tinh thần nặng:

- Có thể nghe và thấy, nhưng không để ý đến điều nghe và thấy.
- Không hiểu lời nói, nhưng có thể hiểu giọng nói, vẻ mặt và cử chỉ điệu bộ đơn giản.
- Thường đáp ứng bằng các hình thức giao tiếp như cử động của cơ thể, cử động của mắt, tiếng khóc, âm thanh, v.v.

Điều quan trọng là người "nghe" phải *phát hiện bất kỳ dấu hiệu giao tiếp* nào ở trẻ, và *đáp ứng ngay*, để các hình thức giao tiếp đó được duy trì.

Vì thế, như anh chị thấy đó, trẻ cần phát triển vài phương tiện giao tiếp như lời nói, cử chỉ điệu bộ và cử động của cơ thể. Người nghe phải tinh ý nhận ra bất kỳ nỗ lực giao tiếp nào của trẻ và phải đáp ứng thích hợp ngay lập tức. Theo cách này, chu trình giao tiếp sẽ không bị gián đoạn, dù mức độ kém năng lực tinh thần nặng đến đâu.

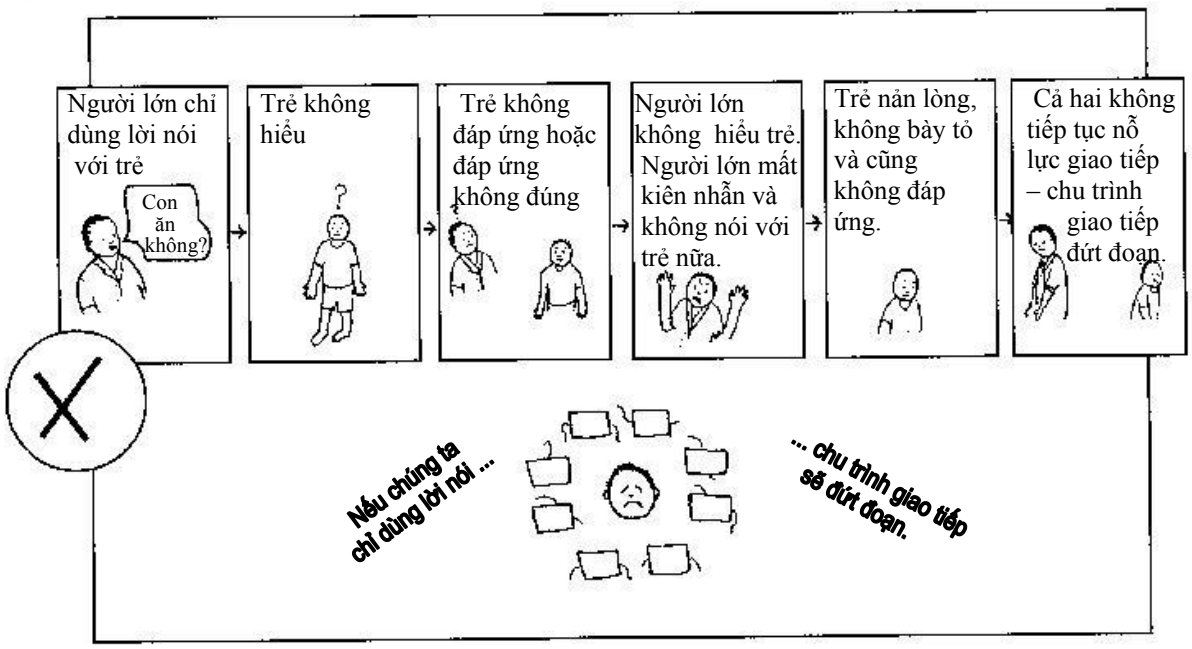
Người lớn chỉ dùng lời nói với trẻ
Con ăn không?
Trẻ không hiểu
Trẻ không đáp ứng hoặc đáp ứng không đúng
Người lớn không hiểu trẻ. Người lớn mất kiên nhẫn và không nói với trẻ nữa.
Trẻ nản lòng, không bày tỏ và cũng không đáp ứng.
Cả hai không tiếp tục nỗ lực giao tiếp – chu trình giao tiếp đứt đoạn.
Nếu chúng ta chỉ dùng lời nói ...
... chu trình giao tiếp sẽ đứt đoạn.

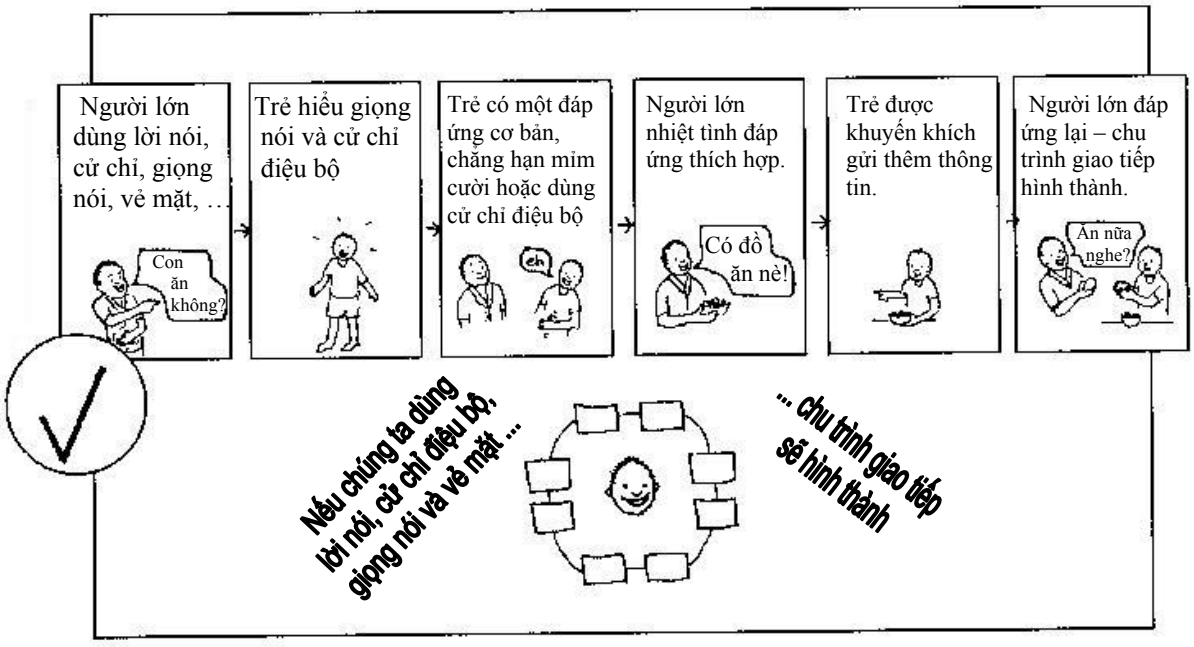
Người lớn dùng lời nói, cử chỉ, giọng nói, vẻ mặt, …
Con ăn không?
Trẻ hiểu giọng nói và cử chỉ điệu bộ
Trẻ có một đáp ứng cơ bản, chẳng hạn mỉm cười hoặc dùng cử chỉ điệu bộ
Người lớn nhiệt tình đáp ứng thích hợp.
Có đồ ăn nè!
Trẻ được khuyến khích gửi thêm thông tin.
Người lớn đáp ứng lại – chu trình giao tiếp hình thành.
Ăn nữa nghe?
Nếu chúng ta dùng lời nói, cử chỉ điệu bộ, giọng nói và vẻ mặt ...
... chu trình giao tiếp sẽ hình thành

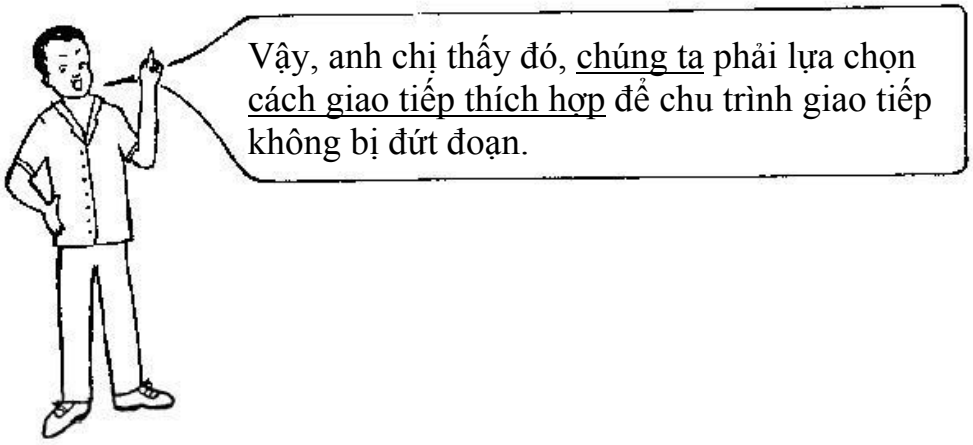
Vậy, anh chị thấy đó, chúng ta phải lựa chọn cách giao tiếp thích hợp để chu trình giao tiếp không bị đứt đoạn.

- Bởi vì giao tiếp là một trong những lĩnh vực khó khăn chính của trẻ kém năng lực tinh thần, nên đó là lĩnh vực chúng ta cần giúp trẻ.

- Để đạt được mục tiêu dài hạn là giúp trẻ kém năng lực tinh thần biết giao tiếp theo cách nào đó, chúng ta phải tiến hành lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ. Từ đó, chúng ta sẽ lên kế hoạch các mục tiêu ngắn hạn thích hợp để giúp trẻ đạt được mục tiêu dài hạn.

LƯỢNG GIÁ

Ở Phần 2, chúng ta đã xem xét chi tiết cách lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ.

Để lượng giá các kỹ năng giao tiếp của trẻ kém năng lực tinh thần, chúng ta phải sử dụng mẫu và làm theo những hướng dẫn mô tả trong phần đó.

Ở những trang kế tiếp, chúng ta sẽ xem qua các bản lượng giá tiêu biểu của

- Trẻ chậm phát triển
- Trẻ kém năng lực tinh thần vừa
- Trẻ kém năng lực tinh thần nặng

Sau đó, chúng ta sẽ so sánh các điểm mạnh và yếu của các trẻ này với các trẻ kém các chức năng khác.

Tất cả những thông tin này sẽ giúp chúng ta xác định mức độ khó khăn trẻ gặp phải trong học tập và giao tiếp, và đâu là những lĩnh vực chính trẻ cần được giúp đỡ.

Sau khi lượng giá xong, chúng ta sẽ bắt đầu lập kế hoạch các mục tiêu ngắn hạn thích hợp nhằm đáp ứng các nhu cầu của trẻ.

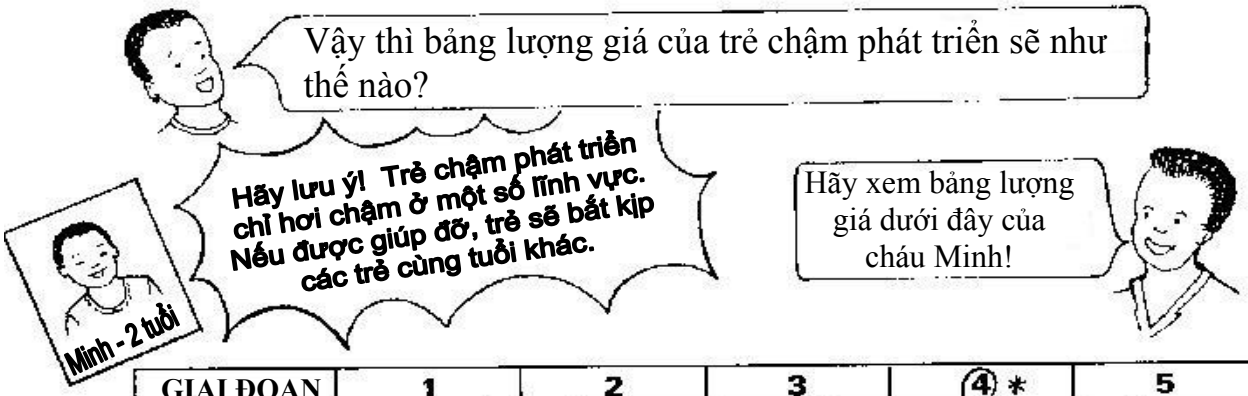

GIAI ĐOẠN	1	2	3	④ *	5
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$ – 3 tuổi	3 – 5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ không? ✓	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ vui tai? ✓	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra? *Bắt đầu dùng từ đơn* ✓	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ? *Chỉ mới bắt đầu dùng từ đơn*	Trẻ có ghép từ thành câu? ..... Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? ✓	Trẻ làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*) ✓ *Bắt đầu biết*	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi? ✗	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ ..... Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? ✓	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước? ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ ..... Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu / chơi với đồ vật? ✓ ..... Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ có thích chơi xây dựng bằng gạch? ..... *Bắt đầu* ..... Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? ..... Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? ✓	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? ✓	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những công việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai? ✓ *Có, nhưng rất dễ chán*	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) ✓	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? ✓	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ✓ ..... Trẻ có cố gắng bắt chước các từ / lời nói? ✓ *Có cố gắng*	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*) ✓	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✓	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? ✓ ..... Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói nghe được? ✓	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ ..... Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn và uống bằng ly? ✓ ..... Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ ..... Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ ..... Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa mặt, rửa tay? *Có cố gắng* ..... Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? *Có cố gắng* ..... Trẻ đã biết sử dụng nhà vệ sinh? *Bắt đầu*	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? ..... Trẻ có thể tự mặc quần áo? ..... Trẻ có thể tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ ..... Trẻ có thể ngồi nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ ..... Trẻ vịn đứng dậy? ✓ ..... Trẻ đi được nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ ..... Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy? *Vẫn chưa vững* ..... Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? ✗	Trẻ đã biết nhảy lò cò? ..... Trẻ đã biết nhảy (*nhảy cao, nhảy xa*)? ..... Trẻ đã biết nhảy chân sáo (nhảy cách quãng)?

Các mặt mạnh: *Cử chỉ điệu bộ. Vui chơi. Luân phiên & bắt chước.*
Các mặt yêu cần được giúp đỡ: *Hiểu. Lời nói. Chú ý. Lắng nghe.*

3

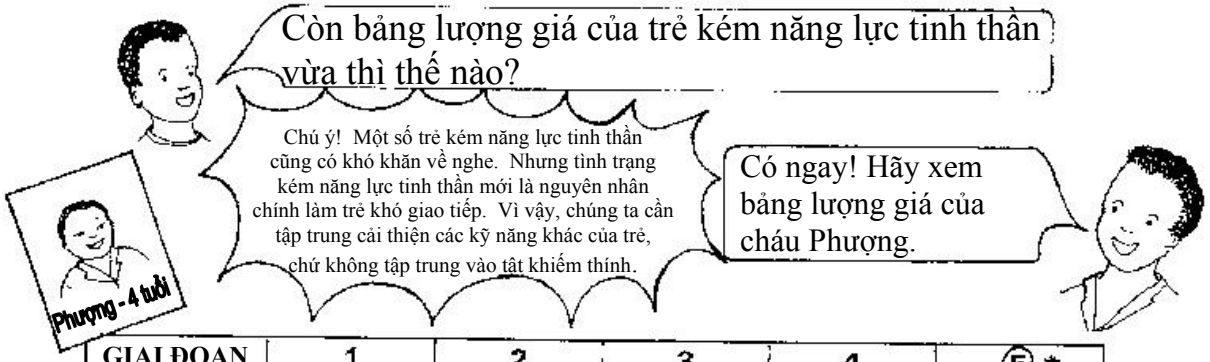

GIAI ĐOẠN	1	2	3	4	5 *
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	$1^{1/2}$ – 3 tuổi	3 – 5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ? ✓	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ vui tai? ✓	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra? *Chỉ sử dụng âm thanh có nghĩa* ✓	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ? ✗	Trẻ ghép từ thành câu? ..... Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? ✓	Trẻ có làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*) *Rất khó khăn*	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi? ✗	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ✓ ..... Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? ✓	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*) ✓	Trẻ dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước? ✓	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ? ✗
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? ✓ ..... Trẻ có giao tiếp bằng mắt? ✓	Trẻ có tìm hiểu/chơi với đồ vật? ✓ ..... Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? ✓	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*) ✓	Trẻ thích chơi xây dựng bằng gạch? *Thỉnh thoảng* ..... Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản? ✓	Trẻ có thích chơi các trò chơi có luật chơi? ✗ ..... Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác? ✗
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? ✓	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới? ✓	Trẻ chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng? *Rất dễ xao lãng*	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những công việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai? ✗	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? ✓	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) ✓	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? *Chỉ đôi khi*	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ✗ ..... Trẻ có gắng bắt chước các từ / lời nói?	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*) ✓	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? ✓	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? *Chỉ bắt chước hành động* ..... Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? ✓	Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói nghe được? ✗	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ ..... Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? ✓ ..... Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? ✓	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ ..... Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? ✓ ..... Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? ✓	Trẻ biết tự rửa mắt, rửa tay? *Cố gắng* ..... Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? ✗ ..... Trẻ hầu như đã biết sử dụng nhà vệ sinh? ✗	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? ..... Trẻ có thể tự mặc quần áo? ..... Trẻ có thể tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ ..... Trẻ có thể ngồi nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ ..... Trẻ vịn đứng dậy? ✓ ..... Trẻ đi được nếu có hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ ..... Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy (một cách thoải mái)? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? *Chưa giỏi*	Trẻ biết nhảy lò cò? ..... Trẻ biết nhảy (*nhảy cao, nhảy xa*)? ..... Trẻ đã biết nhảy chân sác (*nhảy cách quãng*)?

Các mặt mạnh: *Cử chỉ điệu bộ. Vui chơi*

Các mặt yếu cần được giúp đỡ: *Hiểu. Chú ý. Lắng nghe. Luân phiên & bắt chước*

3

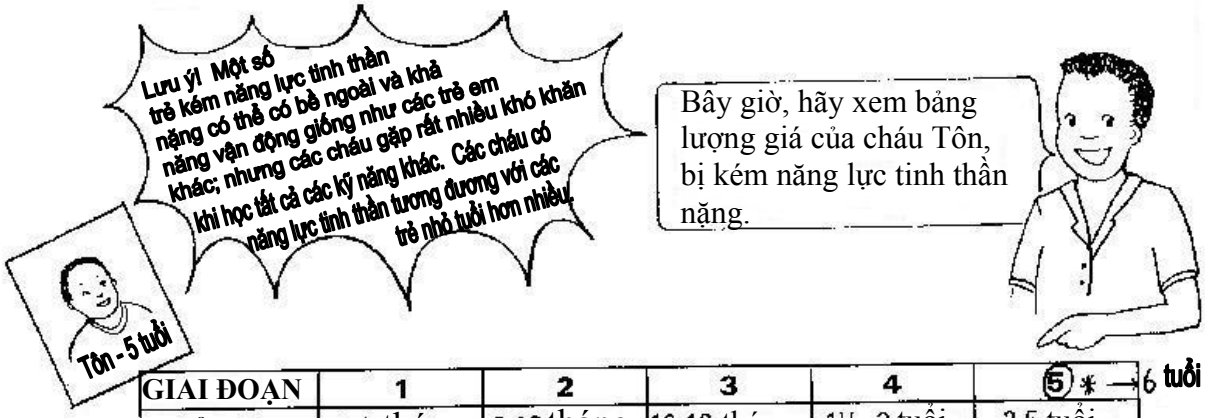

GIAI ĐOẠN	1	2	3	4	⑤ * → 6 tuổi
TUỔI	0-6 tháng	6-12 tháng	12-18 tháng	1½ -3 tuổi	3-5 tuổi
LỜI NÓI	Trẻ có ê a, bập bẹ không? *Có phát một số âm nhưng không thực sự là tiếng ê a, bập bẹ*	Trẻ có lặp lại âm thanh và tiếng bập bẹ vui tai? X	Trẻ có sử dụng âm thanh có nghĩa và vài từ có thể nhận ra?	Trẻ có dùng từ đơn và đôi khi ghép 2 từ?	Trẻ có ghép từ thành câu? ..... Người lạ có hiểu trẻ? Nếu không, hãy giải thích.
HIỂU	Trẻ có hiểu làm thế nào để các nhu cầu cơ bản được đáp ứng không? (*chẳng hạn khóc khi đói hoặc ướt*) *Có cố gắng* ✓	Trẻ có hiểu những chỉ dẫn đơn giản có kèm cử chỉ điệu bộ? X	Trẻ có làm theo chỉ dẫn không kèm cử chỉ điệu bộ? (*chẳng hạn chỉ vào các bộ phận cơ thể của cháu*)	Trẻ có hiểu ngôn ngữ đơn giản như trẻ khác cùng tuổi?	Trẻ có nghe kịp và tham gia nói chuyện với người khác?
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Trẻ có mỉm cười, cau mày, cười lớn? ..... Trẻ có với tay về phía đồ vật? ✓	Trẻ có chỉ tay vào đồ vật hay người mà trẻ quan tâm? X	Trẻ có liên kết một cử chỉ điệu bộ với một tình huống cụ thể? (*chẳng hạn khoanh tay khi nói cám ơn hay chào*)	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để yêu cầu người khác lấy cho trẻ cái gì đó, chẳng hạn như chỉ tay vào cái ly khi muốn uống nước?	Trẻ có dùng cử chỉ điệu bộ để trình bày rõ điều trẻ muốn bày tỏ?
VUI CHƠI	Trẻ có quan tâm đến người và đồ vật? *Không thực sự quan tâm* ..... Trẻ có giao tiếp bằng mắt? X	Trẻ có tìm hiểu / chơi với đồ vật? X ..... Trẻ có tìm đồ vật bị giấu? X	Trẻ có thích những trò chơi giả bộ đơn giản? (*chẳng hạn bỏ muỗng vào ly, làm bộ tự múc ăn*)	Trẻ thích chơi xây dựng bằng gạch? ..... Trẻ có bắt chước các công việc nội trợ đơn giản?	Trẻ thích chơi các trò có luật chơi? ..... Trẻ có chơi trò giả vờ / đóng vai với trẻ khác?
CHÚ Ý	Trẻ có nhìn mẹ / người chăm sóc khi nghe nói? X	Trẻ có nhìn về phía âm thanh hoặc đồ chơi mới?	Trẻ có chú tâm làm các việc đơn giản, không bị các âm thanh hoặc đồ vật mới làm cho xao lãng?	Trẻ có tham gia lâu hơn vào những việc khó hơn, chẳng hạn trò chơi xếp gạch, giả vờ / đóng vai?	Trẻ có lắng nghe và nói với trẻ khác khi đang chơi?
LẮNG NGHE	Trẻ có phản ứng với âm thanh và tìm kiếm nơi phát ra âm thanh? *Có, nhưng chỉ quay đầu trong chốc lát.*	Trẻ có nhận ra sự khác nhau giữa các âm thanh và ý nghĩa của chúng? (*chẳng hạn chó sủa, xe buýt đang đến*) X	Trẻ có chú ý lắng nghe khi mẹ/người chăm sóc nói với trẻ? X	Trẻ có lắng nghe lời nói chăm chú hơn? ..... Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói?	Ở những nơi ồn ào, trẻ có lắng nghe mẹ / người chăm sóc bất chấp tiếng ồn?
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Trẻ có luân phiên phát âm với mẹ / người chăm sóc? (*nghĩa là nếu mẹ bắt chước âm thanh của trẻ, trẻ sẽ lặp lại?*) *Đôi khi* ✓	Trẻ có lặp lại các âm thanh của mình một cách vui vẻ? *Đôi khi*	Trẻ có bắt chước các hành động và âm thanh của người lớn? X ..... Trẻ muốn người lớn luân phiên khi chơi? X	Trẻ cố gắng bắt chước các từ / lời nói trẻ nghe được?	Trẻ biết luân phiên khi trò chuyện?
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Trẻ có khép môi ngậm muỗng? ✓ ..... Trẻ có đưa thức ăn lên miệng? ✓	Trẻ có nhai thức ăn, và uống bằng ly? ✓ ..... Trẻ có hợp tác khi thay quần áo? X	Trẻ biết ăn uống một mình? ✓ ..... Trẻ biết cởi quần áo đơn giản một mình? X ..... Trẻ bắt đầu tập đi vệ sinh? X	Trẻ biết tự rửa mặt, rửa tay? X ..... Trẻ biết mặc quần áo đơn giản? X ..... Trẻ hầu như đã biết sử dụng nhà vệ sinh? X	Trẻ có thể tự rửa và lau khô? ..... Trẻ có thể tự mặc quần áo? ..... Trẻ tự chăm lo nhu cầu vệ sinh của bản thân?
VẬN ĐỘNG THÔ	Trẻ có đưa tay vào đường giữa thân? ✓ ..... Trẻ có thể ngồi nếu được hỗ trợ? ✓	Trẻ biết bò / trườn? ✓ ..... Trẻ vịn đứng dậy? ✓ ..... Trẻ có thể đi nếu được hỗ trợ? ✓	Trẻ biết đi? ✓ ..... Trẻ chạy khó khăn? ✓	Trẻ đã biết chạy (một cách thoải mái)? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy với hai chân chụm vào nhau? ✓	Trẻ biết nhảy lò cò? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy (nhảy cao, nhảy xa)? ✓ ..... Trẻ đã biết nhảy chân sáo (nhảy cách quãng)? ✓

Các mặt mạnh: *Vận động thô*

Các mặt yếu cần được giúp đỡ: *Tất cả các lĩnh vực, chủ yếu là <u>Chú ý</u>*

3

Trước khi lập kế hoạch giáo dục cá nhân …

chúng ta hãy tóm tắt và so sánh khả năng của trẻ kém năng lực tinh thần hoặc chậm phát triển với khả năng của trẻ kém các chức năng khác.

So sánh bảng lượng giá của trẻ với các cột dưới đây sẽ giúp chúng ta quyết định là trẻ chậm phát triển hoặc kém năng lực tinh thần. Hãy suy nghĩ lại, nếu bảng lượng giá hoàn toàn không khớp với các cột đó!

	Kém năng lực tinh thần (Phần 4)	Chậm phát triển (Phần 4)	Bại não (Phần 5)	Khiếm thính (Phần 6)	Kém nhiều chức năng (Phần 7)	Khó khăn đặc biệt về lời nói (Phần 8)
LỜI NÓI						
HIỂU						
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ						
VUI CHƠI						
CHÚ Ý						
LẮNG NGHE						
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC						
SINH HOẠT HÀNG NGÀY						
VẬN ĐỘNG THÔ						

	CHẬM PHÁT TRIỂN	KÉM NĂNG LỰC TINH THẦN
LỜI NÓI	Hơi chậm	Ảnh hưởng từ nhẹ đến nặng
HIỂU	Hơi chậm	Ảnh hưởng từ nhẹ đến nặng
CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ	Hơi chậm	Dễ hơn lời nói
VUI CHƠI	Hơi chậm	Giống như ở trẻ nhỏ hơn
CHÚ Ý	Hơi chậm	Thường ảnh hưởng nặng
LẮNG NGHE	Hơi chậm	Có ảnh hưởng vì khó chú ý
LUÂN PHIÊN & BẮT CHƯỚC	Hơi chậm	Thường có ảnh hưởng
SINH HOẠT HÀNG NGÀY	Hơi chậm	Học các kỹ năng hàng ngày chậm hơn.
VẬN ĐỘNG THÔ	Hơi chậm	Ảnh hưởng từ nhẹ đến nặng

Như đã nói, trẻ chậm phát triển sẽ hơi chậm ở tất cả các kỹ năng giao tiếp, nhưng hãy nhớ là cuối cùng các cháu cũng bắt kịp bạn cùng tuổi.

Trẻ kém năng lực tinh thần sẽ chậm hơn nhiều, và cũng chậm hơn trong việc học các kỹ năng giao tiếp. Và, các cháu không bao giờ bắt kịp bạn cùng tuổi.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Ở Phần 3, chúng ta đã xem xét các nguyên tắc chung của việc lập kế hoạch giáo dục cá nhân. H**ãy xem lại phần đó để ôn lại cách lập kế hoạch giáo dục cá nhân.**

Để biết thêm về cách lập kế hoạch giáo dục cá nhân đặc biệt cho trẻ kém năng lực tinh thần, xin hãy đọc tiếp …

Trước hết, chúng ta cần biết các lĩnh vực trẻ gặp khó khăn nhiều nhất. Từ đó, chúng ta suy nghĩ về các mục tiêu ngắn hạn và lựa chọn các hoạt động để đạt được các mục tiêu đó.

Nhưng, chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng các trẻ chậm phát triển và kém năng lực tinh thần đều khác nhau, không có cháu nào giống cháu nào. Do đó, nhu cầu của các cháu cũng khác nhau. Các trường hợp của Minh, Phong, Tôn chỉ là những ví dụ …

- **Các lĩnh vực chính Minh cần được giúp đỡ** là hiểu, lời nói, chú ý, lắng nghe và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày.

- **Các lĩnh vực chính Phong cần được giúp đỡ** là hiểu, chú ý, lắng nghe, luân phiên và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày.

- **Tôn cần được giúp đỡ nhiều trong tất cả các lĩnh vực.**

Chúng ta phải đặt ra các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn riêng cho từng trẻ. Mục tiêu dài hạn chúng ta đặt ra cho trẻ là nhằm cải thiện kỹ năng giao tiếp của trẻ bằng cách giúp trẻ trong những lĩnh vực trẻ gặp khó khăn nhất. Chúng là những lĩnh vực đã được nêu ra ở trên. Tiếp theo, chúng ta đặt ra các mục tiêu ngắn hạn và các hoạt động thích hợp đáp ứng các lĩnh vực cần giúp đỡ này. Xin hãy đọc tiếp …

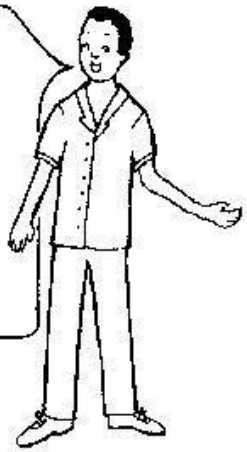

Khoan, chờ đã! Xin cho tôi hỏi. Mỗi trẻ đều có khó khăn ở nhiều lĩnh vực, làm sao biết tập trung vào lĩnh vực nào trước tiên?

À, xin hãy nhớ lại Phần 3, chúng ta đã nói về cách ngôi nhà giao tiếp giúp chúng ta xác định các mục tiêu dài hạn. Ngôi nhà giao tiếp nhắc nhở chúng ta kỹ năng giao tiếp nào nên được xây dựng đầu tiên và lần lượt các kỹ năng nào được xây dựng sau đó. Hãy nhớ: nền móng trước tiên, kế đó là vách, rồi mái, và sau cùng là sơn.

Nào, hãy xem trường hợp của cháu Tôn – cháu gặp khó khăn trong tất cả các lĩnh vực giao tiếp …

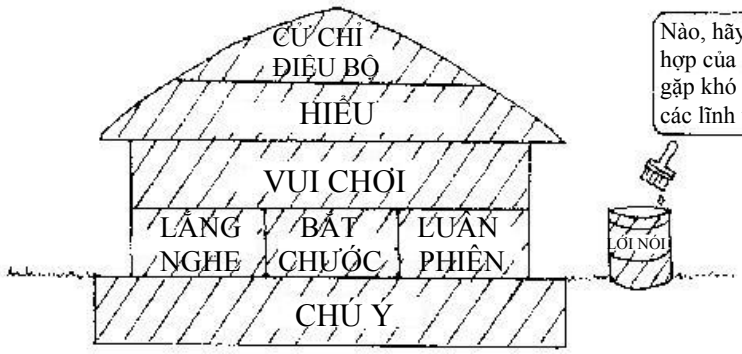

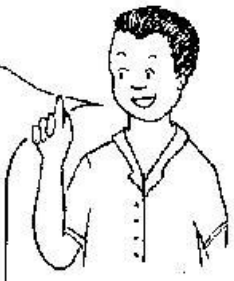

… nhưng nhìn ngôi nhà, chúng ta thấy rằng chú ý, lắng nghe, bắt chước và luân phiên là các kỹ năng cơ bản, vì thế, đó chính là những kỹ năng chúng ta phải tập trung vào trước tiên cho Tôn – sau đó là các kỹ năng giao tiếp còn lại, khi nền móng của ngôi nhà đã được xây dựng xong. Bây giờ, theo các anh chị, trong trường hợp của cháu Minh và cháu Phong, chúng ta sẽ tập trung vào các lĩnh vực nào?

À! Anh nói rằng nếu trẻ có nhiều lĩnh vực cần giúp đỡ thì chúng ta nên tập trung vào việc xây dựng các kỹ năng giao tiếp cơ bản trước, rồi mới tới các kỹ năng khác. Đúng không?

Đúng thế! Còn nữa. Thường thì khi tập trung vào các kỹ năng giao tiếp cơ bản, chúng ta cũng đồng thời cải thiện các kỹ năng khác, dù chúng ta không tập trung vào chúng!
Một điều quan trọng khác cần nhớ là các nhu cầu của trẻ sẽ thay đổi theo thời gian, do đó chúng ta phải luôn luôn sẵn sàng thay đổi kế hoạch giáo dục cá nhân của trẻ cho phù hợp.

Chúng ta đã nói rằng mục tiêu dài hạn cho **Minh** – bị chậm phát triển – là nhằm cải thiện các kỹ năng **hiểu, lời nói, chú ý, lắng nghe và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày**. Trước tiên, chúng ta sẽ tập trung vào việc cải thiện các kỹ năng chú ý, lắng nghe và hiểu của cháu.

Đối với cháu **Phong** - bị kém năng lực tinh thần vừa – thì mục tiêu dài hạn là nhằm cải thiện các kỹ năng **hiểu, chú ý, lắng nghe, luân phiên và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày.** Trước tiên, chúng ta sẽ tập trung vào các kỹ năng chú ý, lắng nghe và luân phiên của cháu.

Đối với cháu **Tôn** – bị kém năng lực tinh thần nặng và gặp khó khăn trong tất cả mọi lĩnh vực – chúng ta sẽ cải thiện các kỹ năng cơ bản về **chú ý, lắng nghe, bắt chước và luân phiên**.

Hãy lưu ý! Các cháu này cũng cần được giúp đỡ các kỹ năng vận động thô và các hoạt động trong sinh hoạt hàng ngày. Nhưng trong tập tài liệu này, chúng ta chỉ xem xét khía cạnh **nhu cầu giao tiếp** của các cháu.

- Bây giờ chúng ta cần xem xét cách đạt được các mục tiêu giao tiếp.
- Trước hết, chúng ta phải suy nghĩ về các mục tiêu ngắn hạn.
- Kế đó, chúng suy nghĩ về các hoạt động giúp đạt được các mục tiêu đó.

Hãy tham khảo các hoạt động trong Phần 3 của bộ tài liệu này …

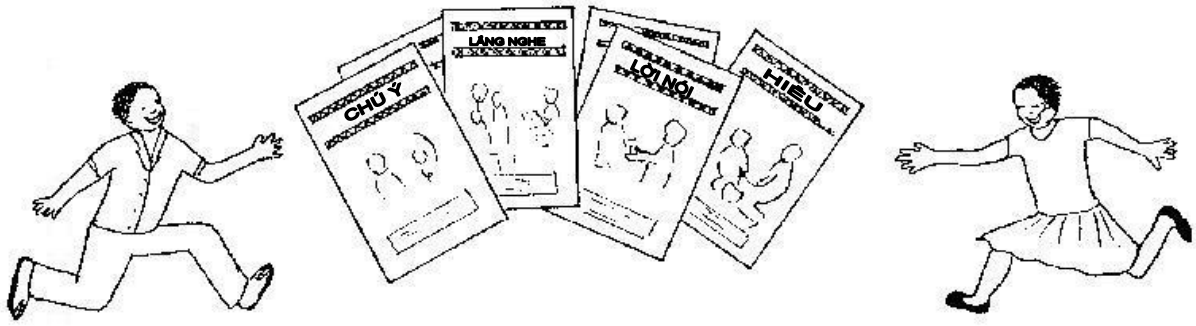

… và hãy xem ba trang kế tiếp là ví dụ về kế hoạch giáo dục cá nhân của các cháu Minh, Phong và Tôn …

Đây là ví dụ kế hoạch giáo dục cá nhân của Minh. Hãy nhớ: cháu bị **chậm phát triển.**

CÁC MỤC TIÊU

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các lĩnh vực • Chú ý • Lắng nghe • Hiểu

Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Minh tập trung chú ý khi người khác nói chuyện với cháu.	- Nhờ Minh lấy giùm các đồ vật trong nhà , chẳng hạn: "Minh ơi, lấy cho mẹ cái ly.", "Minh ơi, lấy giày của con đi.", "Minh ơi, đem bánh mì lại cho ba." Hãy khen khi Minh cố gắng làm.	Cha, mẹ và các người khác trong gia đình.
2. Minh tập trung chú ý và lắng nghe khi đang chơi.	- Hãy giúp Minh xây tháp bằng các khối gỗ hoặc lon đồ hộp. Bảo cháu chờ đến khi chúng ta nói "phá" mới được phá đổ tòa tháp.	
3. Minh hiểu thêm các từ quen thuộc.	- Khi chúng ta tắm rửa và thay quần áo cho Minh, hãy nói về việc chúng ta đang làm. Cho Minh xem các vật khác nhau và gọi tên của chúng, chẳng hạn "Nước nè! Té nước đi!", "Rửa chân của Minh đi!", "Cầm cục xà bông đi. Cục xà bông nè!", v.v.	
4. - nt -	- Hãy để cháu Minh cùng chúng ta làm công việc nhà, như nấu ăn, quét nhà, rửa chén, v.v. Luôn luôn trò chuyện với Minh về những gì chúng ta đang làm, và những gì cháu Minh đang làm.	

Ngày hẹn lần sau: 28/9/1992

Người lập kế hoạch: Cô Sinh

Ngày: 28/8/1992

4

Đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của Minh. Nhưng hãy nhớ! Các trẻ đều khác nhau, do đó mỗi cháu cần có kế hoạch giáo dục cá nhân riêng phù hợp với các nhu cầu. Các nhu cầu này sẽ thay đổi theo thời gian, vì vậy kế hoạch cá nhân cũng phải thay đổi theo thời gian.

Đây là ví dụ kế hoạch giáo dục cá nhân của Phong. Cháu bị **kém năng lực tinh thần vừa.**

CÁC MỤC TIÊU

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các lĩnh vực • Chú ý • Lắng nghe • Luân phiên

Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Phong tập trung chú ý vào một hoạt động trong một thời gian.	- Bày ra một cái nồi, một cái dĩa, một cái muỗng, một con búp bê, một ít cát và một ít nước. Dạy Phong cách nấu "cháo", và cách đút cho búp bê ăn. Nói về việc chúng ta đang làm' và biến nó thành trò vui.	- Chị của Phong.
2. Phong lắng nghe và nhìn chăm chú hơn.	- Ngồi xuống với Phong. Chạm tay vào từng bộ phận cơ thể của chúng ta, đồng thời gọi tên của chúng. Hãy giúp Phong làm theo các hành động của chúng ta và lắng nghe tên các bộ phận cơ thể.	- Chị của Phong.
3. Phong lắng nghe chăm chú hơn.	- Hãy để Phong lựa chọn thức ăn và đồ chơi. Bày ra các vật để lựa chọn. Hỏi Phong: "Con muốn ăn mứt hay bơ đậu phộng", "Con muốn chơi xe hơi hay búp bê". Chiều theo lựa chọn của Phong.	- Mẹ của Phong.
4. Phong nhận thức rõ hơn về việc luân phiên.	- Lấy ra cái hộp thiếc và mấy cục đá nhỏ. Thay phiên nhau bỏ đá vào hộp. Hãy nói: "Tới phiên ba.", "Tới phiên con." …	- Anh của Phong.

Ngày hẹn lần sau: 12/7/1992

Tên giáo viên: ...Thầy Chi....

Ngày: .....6/6/1992.....

4

Đây là kế hoạch giáo dục cá nhân của Phong. Như chúng ta đã nói, các trẻ đều khác nhau, vì vậy hãy làm kế hoạch giáo dục cá nhân riêng cho đứa trẻ chúng ta đang giúp đỡ!

Và cuối cùng là ví dụ kế hoạch giáo dục cá nhân của Tôn – cháu bị **kém năng lực tinh thần nặng.**

CÁC MỤC TIÊU

Mục tiêu dài hạn: Cải thiện các lĩnh vực • Chú ý • Lắng nghe • Bắt chước • Luân phiên

Các mục tiêu ngắn hạn	Cách thực hiện	Người thực hiện
1. Tôn nhìn mặt chúng ta khi chúng ta trò chuyện với cháu.	- Chơi "năm mười" – che mặt lại rồi để lộ mặt ra. Nói "bái-bai" khi che mặt, và nói "ba/mẹ đây" khi lộ mặt ra. Nói với giọng vui vẻ.	- Cả nhà.
2. Tôn lắng nghe tiếng nói nhiều hơn.	- Khi Tôn phát ra một âm, chúng ta làm theo như đang trò chuyện với cháu. Hãy "đối thoại" với cháu bằng cách lặp lại âm thanh cháu vừa phát ra.	- Mẹ.
3. – nt –	- Giữ Tôn ở gần chúng ta. Hát cho cháu nghe, đồng thời đu đưa cháu nhẹ nhàng theo giai điệu của bài hát.	- Mẹ/Chị.
4. Tôn biết chờ tới phiên trong các trò chơi đơn giản.	- Chơi trò cù léc. Cù léc Tôn, khi cháu cười, ta lại cù léc. Cứ tiếp tục như thế: cù léc và cười luân phiên nhau.	- Chị

Ngày hẹn lần sau: 23/10/1992

Tên giáo viên: Thầy Chi

Ngày: 6/6/1992

Hãy nhớ!
Các cơ hội học tập quan trọng nhất xảy ra suốt ngày, trong mọi sinh hoạt hằng ngày. Hãy xem thêm Phần 9 và Phần 10 để biết thêm về điều đó.

4

???

Có bao giờ anh chị nghĩ đến việc tổ chức một buổi họp mặt các trẻ kém năng lực tinh thần và phụ huynh của các cháu chưa? Ý tưởng này được trình bày trong Phần 11.

- Điều quan trọng nhất chúng ta cần nhớ là phương pháp đều đều mỗi ngày là phương pháp tốt nhất cho trẻ kém năng lực tinh thần.
- Nếu chúng ta sử dụng tốt các kỹ năng giao tiếp của chúng ta, trẻ sẽ biết giao tiếp theo cách riêng của trẻ.

Hãy quan sát kỹ các tình huống giao tiếp sau đây:

Cách trò chuyện với trẻ kém năng lực tinh thần …

Trò chuyện về những việc đang xảy ra quanh trẻ.	
Hạ thấp người xuống ngang với trẻ, và nhìn mặt trẻ khi trò chuyện với trẻ.	
Trước khi bắt đầu trò chuyện, hãy làm trẻ chú ý bằng cách vỗ vai hoặc gọi tên trẻ. Trẻ phải nhìn chúng ta khi chúng ta nói.	
Hãy dùng cử chỉ điệu bộ khi trò chuyện. Cũng khuyến khích trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ.	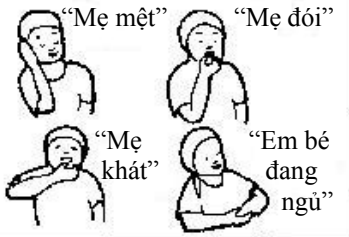
Hãy minh họa điều chúng ta đang nói với trẻ.	

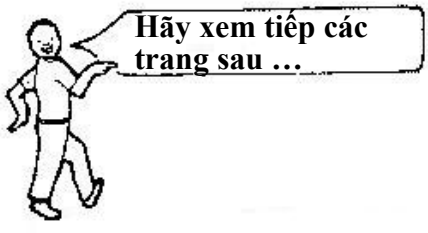

Chỉ cho trẻ xem những vật xuất hiện trước mắt trẻ. Trò chuyện về những vật đó.	
Khuyến khích trẻ phát âm qua những bài hát hoặc trò chơi có âm thanh. Khen ngợi mỗi khi trẻ phát âm.	
Biểu lộ nét mặt diễn cảm cũng giúp trẻ dễ hiểu những điều chúng ta nói với trẻ.	
Hãy để ý các nỗ lực giao tiếp của trẻ và đáp ứng lại tất cả.	
Hãy sử dụng các từ quen thuộc và các câu ngắn. Nhấn mạnh những từ quan trọng nhất	

Hãy ráng nhớ hết các điều đã nêu ở trên mỗi khi trò chuyện với trẻ kém năng lực tinh thần.

Chúng ta đã đề cập đến việc sử dụng cử chỉ điệu bộ ở trẻ kém năng lực tinh thần. Điều này **rất quan trọng**, chúng ta sẽ dành vài trang tiếp theo để nói thêm. ..

SỬ DỤNG CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ

Cử chỉ điệu bộ **là gì**?

- Tất cả chúng ta đều sử dụng cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp. Cử chỉ điệu bộ là cử động của bàn tay, cơ thể, gương mặt với một ý nghĩa nhất định.
- Cử chỉ điệu bộ được sử dụng để truyền thông tin – chẳng hạn như, vỗ tay để nói "cảm ơn", vẫy tay để nói "chào tạm biệt".
- Tất cả các cử động của cơ thể đều có thể được coi là cử chỉ điệu bộ nếu người khác hiểu ý nghĩa của chúng.

Tại sao chúng ta nên sử dụng cử chỉ điệu bộ với trẻ kém năng lực tinh thần?

- Nhiều trẻ kém năng lực tinh thần gặp khó khăn khi học sử dụng lời nói, nên khó giao tiếp.
- Đối với trẻ, cử chỉ điệu bộ thường dễ thấy, dễ hiểu và dễ nhớ hơn.
- Bằng cách sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói, chúng ta sẽ dễ giao tiếp với trẻ kém năng lực tinh thần, và trẻ cũng sẽ cố gắng dùng lời nói cùng với cử chỉ điệu bộ để giao tiếp với chúng ta. Cử chỉ điệu bộ sẽ giúp trẻ trò chuyện!

Khi sử dụng cử chỉ điệu bộ, chúng ta làm cho lời nói rõ ràng hơn và dễ hiểu hơn. Hãy thử hoạt động này để thấy được tầm quan trọng của việc sử dụng cử chỉ điệu bộ …

3. Hướng dẫn một người bằng thứ ngôn ngữ nói mà họ không biết. Chỉ dùng lời nói – không dùng cử chỉ điệu bộ.
4. Người đó sẽ phản ứng thế nào?

1. Lần này, cũng đưa ra lời hướng dẫn tương tự, nhưng có kèm cử chỉ điệu bộ
2. Lần này, người đó có hiểu không?

… Vậy, anh chị thấy đó, sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói làm cho việc diễn đạt hiệu quả hơn, và dễ hiểu hơn!

Khi nào nên dùng cử chỉ điệu bộ?

- Chúng ta nên sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói ngay từ khi trẻ còn rất nhỏ.
- Do nhìn thấy những người xung quanh sử dụng cử chỉ điệu bộ, dần dần trẻ sẽ hiểu và biết sử dụng.
- Những người tiếp xúc với trẻ nên sử dụng cử chỉ điệu bộ mỗi khi trò chuyện với trẻ.

Làm thế nào để dạy trẻ sử dụng cử chỉ điệu bộ?

- Khi trẻ còn nhỏ, cách dạy hay nhất và đơn giản nhất là sử dụng lời nói cùng với cử chỉ điệu bộ trong những tình huống tự nhiên trong sinh hoạt hàng ngày: khi tắm rửa, thay quần áo cho trẻ, khi làm công việc nhà, v.v.
- Hãy nhớ, những tình huống tự nhiên trong sinh hoạt hàng ngày là môi trường tốt nhất để dạy lời nói, và cũng là môi trường tốt nhất để dạy cử chỉ điệu bộ.

Xin đọc tiếp các trang sau để biết thêm thông tin…

Xin chờ một chút! Đâu là sự khác biệt giữa ngôn ngữ ký hiệu của người khiếm thính và cử chỉ điệu bộ mà chị khuyên chúng tôi nên sử dụng với trẻ kém năng lực tinh thần?

Đây là câu hỏi rất hay! Xin hãy nhớ, <u>ngôn ngữ ký hiệu</u> là một ngôn ngữ phức tạp. Nó có các qui tắc cấu tạo từ, câu giống như ngôn ngữ nói. Ngôn ngữ ký hiệu là ngôn ngữ chính thức của người khiếm thính. Trong khi đó, <u>cử chỉ điệu bộ</u> không phải là hệ thống ngôn ngữ chính qui. Chúng chỉ là những biểu tượng được tất cả chúng ta sử dụng để làm lời nói dễ hiểu hơn tới mức nào đó, không cần tuân theo bất kỳ qui tắc ngữ pháp nào cả.

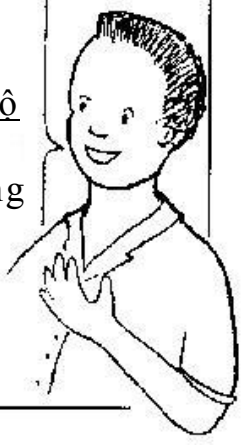

Được rồi! Bây giờ tôi đã hiểu "cử chỉ điệu bộ" theo ý chị nói. Tôi cũng thấy rằng khi sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói chúng ta có thể thực sự giúp trẻ kém năng lực tinh thần dễ hiểu hơn và bày tỏ bản thân hiệu quả hơn. Nhưng bây giờ tôi tự hỏi ... làm sao các cháu biết sử dụng cử chỉ điệu bộ được?

Thật ra thì cách trẻ học sử dụng cử chỉ điệu bộ cũng giống như cách trẻ học sử dụng lời nói. Chúng ta nói về điều đó ở Phần 10. Nhưng bây giờ, hãy suy nghĩ xem trẻ sẽ học như thế nào để hiểu và sử dụng cử chỉ điệu bộ. Xin hãy đọc tiếp ...

HỌC CỬ CHỈ ĐIỆU BỘ TRONG SINH HOẠT HẰNG NGÀY

Sinh hoạt hằng ngày ở nhà như tắm rửa, thay quần áo, ăn uống hay làm công việc nội trợ là những lúc tốt nhất để dạy và học cử chỉ điệu bộ. Chính vào những lúc đó, cử chỉ điệu bộ được sử dụng tự nhiên và có ý nghĩa nhất. Sinh hoạt hàng ngày xảy ra đều đều mỗi ngày, và đôi khi nhiều hơn một lần trong ngày, vì thế các tình huống và cử chỉ điệu bộ thường được lặp đi lặp lại nhiều lần và trở nên quen thuộc với trẻ.

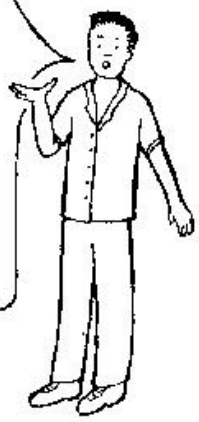

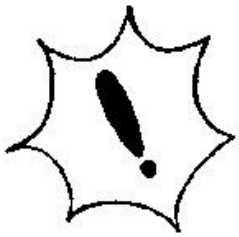

Hãy nhớ

Bất cứ khi nào chúng ta nói đến "sử dụng cử chỉ điệu bộ", chúng ta phải hiểu là **sử dụng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói**. **Không bao giờ** chỉ sử dụng một mình cử chỉ điệu bộ.

Chúng ta dạy những cử chỉ điệu bộ nào?

- Không có cử chỉ điệu bộ nào dành riêng cho trẻ em nói chung. Nghĩa là chúng ta phải làm cho phụ huynh hiểu rằng họ phải tạo ra những cử chỉ điệu bộ riêng của họ, phù hợp riêng với con của họ.
- Khi phụ huynh đã chọn sử dụng một cử chỉ điệu bộ nào đó, họ phải cho các thành viên khác trong gia đình và cộng đồng biết để cùng sử dụng với con của họ.
- Một cử chỉ điệu bộ nên trông giống như đồ vật hoặc hành động nó đại diện.
  Chẳng hạn như:

ly nhà

ngủ lại đây

- Dạy cho trẻ những cử chỉ điệu bộ nào có ích cho trẻ và phản ánh nhu cầu của trẻ, chẳng hạn như nhà vệ sinh, thức ăn, thức uống, vui, buồn, v.v.
- Bước đầu, hãy chọn 5 cử chỉ điệu bộ dạy cho trẻ. Đồng thời, cũng sử dụng các cử chỉ điệu bộ khác khi giao tiếp với trẻ, nhưng nhấn mạnh vào 5 cử chỉ điệu bộ đó. Khi trẻ đã học xong 5 cử chỉ điệu bộ đó rồi, hãy chọn 5 cử chỉ điệu bộ khác dạy cho trẻ. Mỗi lần chỉ tập trung dạy 5 cử chỉ điệu bộ.

Trẻ học cử chỉ điệu bộ như thế nào?

Để thật sự học và hiểu một cử chỉ điệu bộ,
trẻ phải thấy nó được sử dụng trong tình huống thực tế, có ý nghĩa.

Trẻ cần …

- Thấy cử chỉ điệu bộ được sử dụng cùng với lời nói.
- Thấy đồ vật có liên quan.
- Thấy đồ vật đang được sử dụng.
- Cầm giữ đồ vật.
- Sử dụng đồ vật.
- Sờ mó đồ vật
- Thường xuyên trải qua tình huống / tiếp xúc với đồ vật

Lưu ý!

Trước khi bắt đầu dạy cử chỉ điệu bộ, hãy lượng giá khả năng sử dụng cánh tay và bàn tay của trẻ. Khả năng trong lĩnh vực này sẽ ảnh hưởng đến khả năng sử dụng cử chỉ điệu bộ để giao tiếp.

Ba bước liên quan đến việc học cử chỉ điệu bộ:

Bước	Trẻ …	Người lớn …	Cần nhớ!
1 **Hiểu ý nghĩa**	• Thấy cử chỉ điệu bộ được sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau. • Liên hệ cử chỉ điệu bộ với ý nghĩa của nó. • Bắt đầu hiểu cử chỉ điệu bộ.	• Nhấn mạnh cử chỉ điệu bộ và sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau. • Lặp lại cử chỉ điệu bộ và liên hệ rõ ràng với ý nghĩa của nó. • Nhất quán sử dụng một cử chỉ điệu bộ cho một đồ vật nhất định.	• *Trẻ không cần làm cử chỉ điệu bộ.* • *Nên để trẻ tham gia tích cực vào tình huống.* • *Hãy kiên nhẫn – giai đoạn này có thể kéo dài.*
2 **Làm theo người lớn**	• Cố gắng làm theo cử chỉ điệu bộ trong tình huống. • Được người lớn động viên (*đáp lại trẻ*). • Cố gắng liên tục.	• Cầm tay trẻ hướng dẫn làm cử chỉ điệu bộ. • Để trẻ có thời gian thực hành. • Khen ngợi các nỗ lực của trẻ. • Tiếp tục sử dụng cử chỉ điệu bộ.	• *Kiên nhẫn chờ trẻ – có thể giúp trẻ, nhưng không bao giờ ép buộc trẻ.* • *Cho trẻ nhiều cơ hội thực hành.* • *Đừng hối thúc trẻ sang bước kế tiếp.*
3 **Sử dụng CCĐB một cách có ý nghĩa.**	• Suy nghĩ về điều muốn bày tỏ. • Nhớ lại cử chỉ điệu bộ (CCĐB) liên quan. • Nhớ lại cách làm cử chỉ điệu bộ đó.	• Kéo dài hoạt động để trẻ có thời gian suy nghĩ và sử dụng cử chỉ điệu bộ. • Khen ngợi và chấp nhận tất cả các nỗ lực sử dụng cử chỉ điệu bộ của trẻ trong tình huống có ý nghĩa.	• *Đừng đi quá nhanh đến hoạt động, cử chỉ điệu bộ khác.* • *Luôn luôn làm mẫu cho trẻ.*

So sánh hai tình huống dưới đây để thấy tầm quan trọng của phương pháp 3 bước hướng dẫn trẻ học một cử chỉ điệu bộ mới.

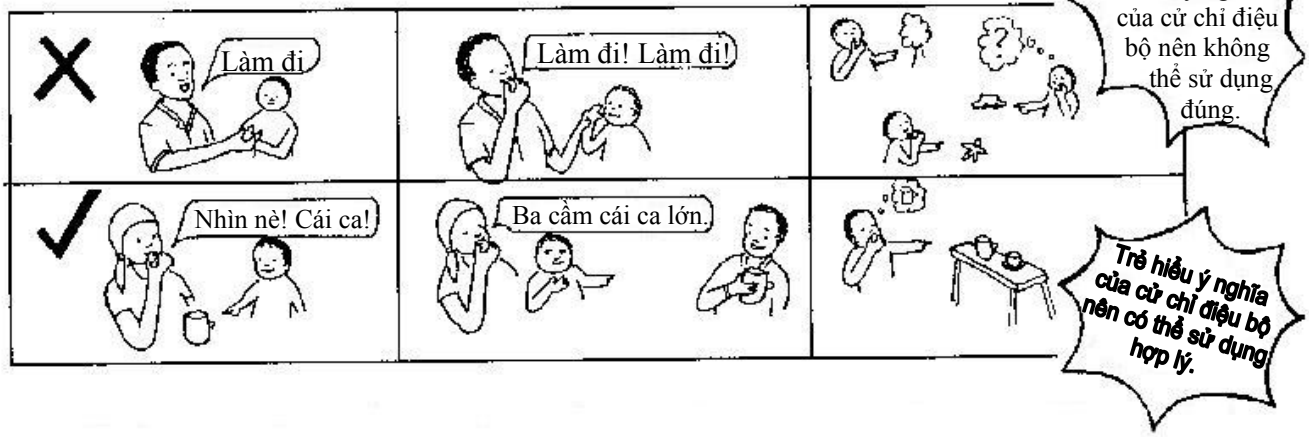

Dưới đây là một số cử chỉ điệu bộ chúng ta có thể sử dụng trong **sinh hoạt hàng ngày** …

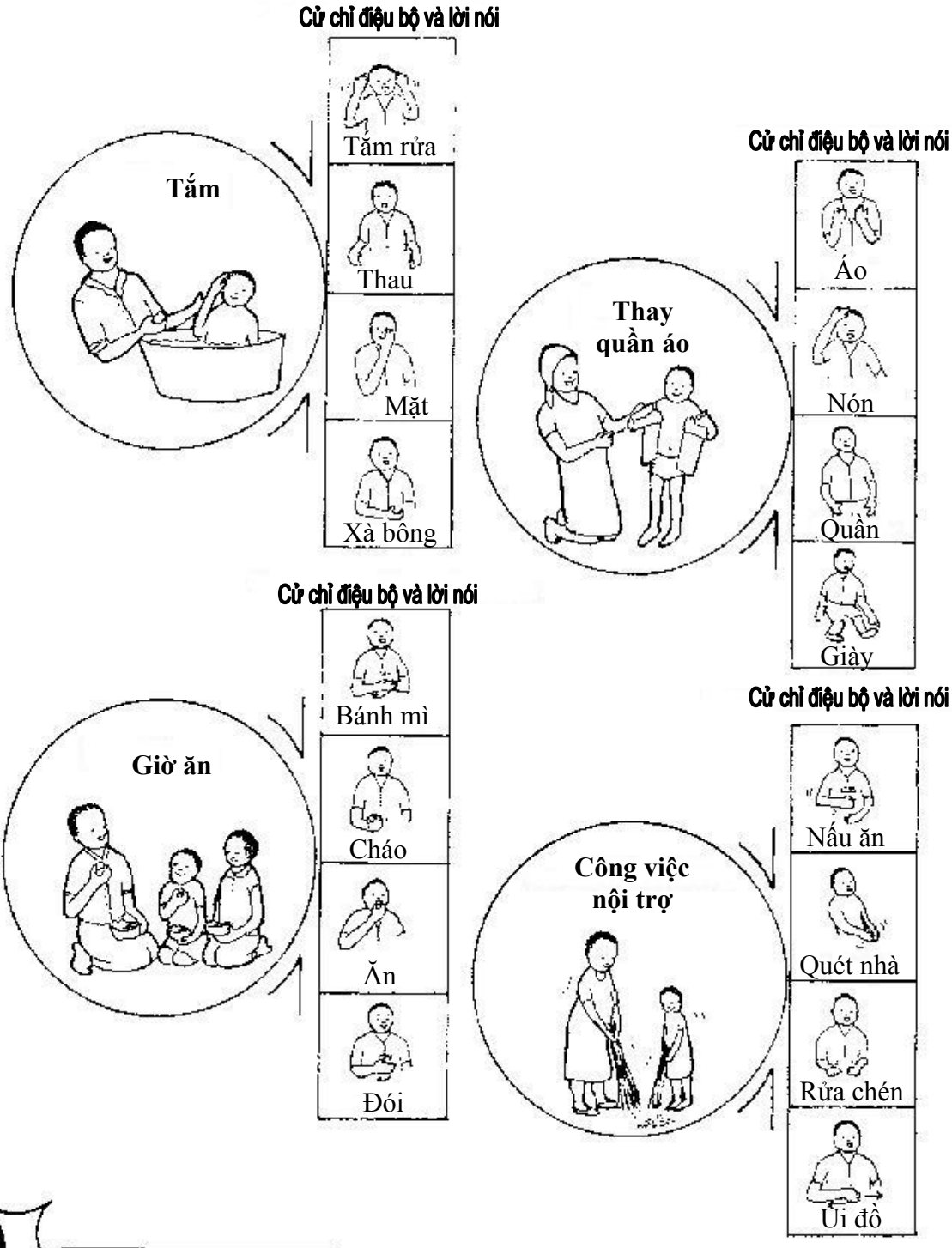

Trên đây chỉ nêu ví dụ một số lời nói và cử chỉ điệu bộ chúng ta có thể sử dụng. Hãy nhớ lại những từ chúng ta thường sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày và tạo ra những cử chỉ điệu bộ phù hợp với chúng.

Hãy thử xem nhé!

Ở các trang trước, chúng ta đã nói về cách sử dụng sinh hoạt hàng ngày để dạy các kỹ năng giao tiếp cho trẻ, kể cả việc sử dụng các cử chỉ điệu bộ. (Xem thêm Phần 10.)

Nhưng chúng ta cần nhớ rằng, nhiều trẻ kém năng lực tinh thần cũng khó học các kỹ năng tự lực. Do đó, chúng ta cũng phải biết để hướng dẫn phụ huynh về lĩnh vực này. Bây giờ, hãy tìm hiểu chi tiết hơn …

Dạy các kỹ năng tự lực …

- Chúng ta cần nhớ một điều hết sức quan trọng là: trẻ kém năng lực tinh thần phải được học để làm được càng nhiều việc (phù hợp với khả năng) cho bản thân càng tốt.
- Mục tiêu của chúng ta là dạy trẻ trở nên càng độc lập càng tốt trong tất cả các kỹ năng tự lực.
- Dù rằng lúc đầu gia đình phải dành nhiều thời gian hơn cho trẻ, nhưng về lâu dài, khi đã có thể tự làm nhiều hơn cho mình, cuộc sống của trẻ sẽ dễ chịu hơn.
- Điều này cũng làm tăng lòng tự trọng ở trẻ.
- Dưới đây là một số hướng dẫn để giúp trẻ được lập hơn trong các lĩnh vực tắm rửa, thay quần áo và ăn uống - Hãy thử xem!

và tiêu tiểu hợp vệ sinh…

Trẻ phải biết tự chăm sóc nhu cầu tiêu tiểu của mình.
Dưới đây là một số gợi ý cách dạy trẻ.

- Dẫn trẻ đi tiêu tiểu vào các thời điểm nhất định trong ngày, chẳng hạn như sau các bữa ăn.

Bữa điểm tâm *Bữa ăn trưa* *Bữa ăn chiều*

- Phát hiện những dấu hiệu ở trẻ cho biết là trẻ muốn đi tiêu đi tiểu. Đưa trẻ đi ngay.

- Sử dụng kỹ thuật "cầm tay chỉ việc" giúp trẻ cởi quần.

- Nếu có sử dụng nhà vệ sinh, hãy cho trẻ xem việc trẻ vừa làm, và khen ngợi trẻ.

- Sử dụng kỹ thuật "cầm tay chỉ việc" để giúp trẻ kéo quần lên.

Hãy nhớ – Kiên nhẫn! Nhất quán!

Vì các hoạt động này xảy ra đều đặn mỗi ngày nên đó là những lúc lý tưởng để dạy giao tiếp và ngôn ngữ cho trẻ. Nhưng hãy nhớ! Cách chúng ta trò chuyện với trẻ mới là điều quan trọng nhất. Khi trò chuyện với trẻ, chúng ta nên tuân theo một số nguyên tắc sau:

- Hạ thấp người xuống ngang với trẻ và chỉ nói khi biết chắc là trẻ đang lắng nghe.
- Biến các hoạt động thành trò vui với trẻ.
- Trò chuyện về việc trẻ đang làm.
- Sử dụng cử chỉ điệu bộ song song với lời nói.
- Nói chậm rãi, rõ ràng – nhưng tự nhiên.
- Dùng ngôn ngữ đơn giản – các từ quen thuộc và câu đơn giản.

TÂM SỰ CỦA NGƯỜI MẮC HỘI CHỨNG DOWN

"Tôi tên Sheila. Tôi sống với mẹ và em gái trong ngôi nhà nhỏ ở Highfiels. Tôi đã học ở Trường Ruvimbo cùng với những trẻ khác giống như tôi. Tôi thích thời gian ở đó; tôi có nhiều bạn bè ở đó. Lúc tôi ra trường, nhà trường giữ tôi lại làm đầu bếp. Hiện nay, tôi là nhân viên thường trực ở đó. Nhờ vậy, tôi có thể trả tiền thuê nhà và chia sẻ các chi phí khác trong gia đình.
Tôi đi làm bằng xe buýt. Tài xế biết tôi, và thường để tôi lên xe trước mọi người. Tôi thực sự thích công việc đang làm, và hy vọng sẽ tiếp tục làm công việc này mãi. Tôi chưa bao giờ gặp trở ngại khi kết bạn. Bạn thân nhất của tôi là Netsai và Chidiya. Tôi cũng có bạn trai ở Bulawayo, nhưng tôi không muốn lập gia đình. Nếu có người nào hỏi cưới tôi, tôi sẽ nói không! Tôi thực sự không muốn có con. Tôi thích cuộc sống hiện tại của tôi. Tôi sống hạnh phúc với gia đình và việc làm của tôi."

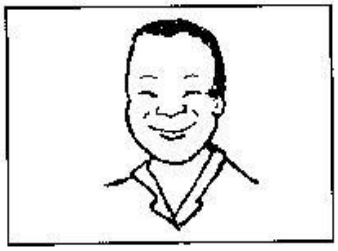

"Tôi tên Tapfuma. Tôi 17 tuổi. Tôi mắc hội chứng Down. Cha mẹ tôi có 8 người con, tôi là con thứ sáu.
Tôi sống ở thành phố Glen Norah - Harare với cha và anh, chị, em. Mẹ tôi sống ở vùng nông thôn Chiota. Tôi về Chiota với mẹ trong các dịp nghỉ hè. Tôi thích về đó thăm mẹ và giúp mẹ làm việc đồng áng và chăn nuôi gia súc. Hết hè, tôi trở lại Harare để đi học. Tôi học ở trường chuyên biệt Ruvimbo của tổ chức Zimcare. Tôi đang học lớp 6. Tôi thích môn tập làm văn và số học. Tôi cũng học may; hy vọng rằng khi ra trường sẽ kiếm sống được bằng nghề thợ may.
Tôi thích sống ở Harare, vì ở đây tôi có thể đi học. Ở nhà, tôi đi cửa hàng mua đồ giúp ba; tôi cũng giúp ba tôi làm vườn – tôi trồng rau củ ở đó. Tôi cũng thích xem truyền hình và tiếp bạn bè. Tôi thích kết bạn, và tôi có nhiều bạn. Nhưng vài người chỉ nói chuyện với tôi để đùa vui. Tôi rất bực mình và tức giận. Tôi cho họ biết điều đó. Tôi có bạn gái, cũng sống ở Glen Norah. Một ngày nào đó, tôi sẽ hỏi cưới cô ấy.

<u>Chú thích</u>: Sheila và Tapfuma là người nước Zimbabwe ở châu Phi. Harare là thủ đô của Zimbabwe.

Những điều quan trọng cần nhớ về kém năng lực tinh thần

- Có nhiều nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần. Hội chứng Down là một; nhưng hầu như người ta không biết nguyên nhân gây ra tình trạng kém năng lực tinh thần ở trẻ.

- Có nhiều mức độ kém năng lực tinh thần. Một số trẻ chỉ gặp những khó khăn vừa phải trong việc học, trong khi số khác gặp những khó khăn nghiêm trọng hơn.

- Trẻ kém năng lực tinh thần có thể gặp nhiều khó khăn trong tất cả các lĩnh vực phát triển và những khó khăn đặc biệt trong giao tiếp.

- Tất cả trẻ kém năng lực tinh thần đều có thể học được một số việc nhất định, miễn là được tạo cơ hội và được giúp đỡ thích đáng.

- Nên giúp trẻ kém năng lực tinh thần học càng sớm càng tốt.

- Những trẻ gặp các khó khăn nghiêm trọng trong việc học có thể sẽ học rất chậm các kỹ năng mới. Với các cháu này, chúng ta phải lập kế hoạch giáo dục cá nhân với những bước rất nhỏ.

- Điều quan trọng có tính sống còn là phải dạy sao cho các cháu kém năng lực tinh thần càng trở nên càng ít lệ thuộc càng tốt.

- Các sinh hoạt hàng ngày trong gia đình như tắm rửa, thay quần áo, các bữa ăn và công việc nội trợ là những tình huống tốt nhất để dạy các kỹ năng mới cho trẻ kém năng lực tinh thần.

- Vài trẻ kém năng lực tinh thần nặng cũng có thể có những khó khăn nghiêm trọng về hành vi.

ĐỐI PHÓ VỚI HÀNH VI KHÓ CHỊU

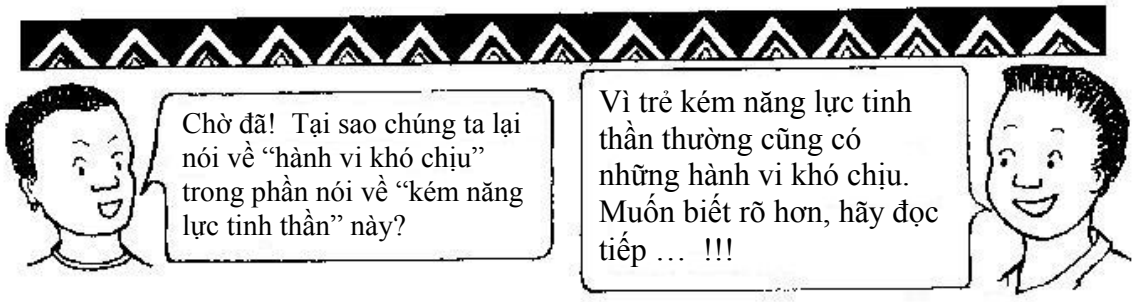

- Bình thường, người kém năng tực tinh thần cũng có những khó khăn trong cách ứng xử.
- Thật ra, khoảng 1/4 trẻ có khó khăn nghiêm trọng trong việc học cũng có những khó khăn nghiêm trọng trong cách ứng xử. Vì thế, chúng ta cũng phải giúp đỡ phụ huynh trong lĩnh vực đó.
- Một số trẻ chỉ có những khó khăn vừa phải trong cách ứng xử, một số khác lại có những khó khăn nghiêm trọng hơn – các cháu có những hành vi rõ ràng là không thể chấp nhận được.
- Tuy nhiên, chúng ta cũng cần phải nhớ, có những hành vi một gia đình coi là không thể chấp nhận được, lại không là vấn đề gì với một gia đình khác. Các gia đình khác nhau có thể sống chung với những loại hành vi khác nhau!
- Khi làm việc với trẻ có những khó khăn về hành vi, chúng ta phải nhất trí rằng chính gia đình phải tự xác định những khó khăn trong hành vi của con họ.
- Vai trò của chúng ta là quyết định điều có thể và không thể làm để giúp đối phó với các hành vi khó chịu của trẻ.
- Điều quan trọng cần nhớ là không phải lúc nào chúng ta cũng có thể thay đổi hành vi của trẻ, nhưng chúng ta có thể hỗ trợ và hướng dẫn gia đình, và qua đó làm cho cuộc sống chung với trẻ dễ chịu hơn.
- Những trẻ có khó khăn nghiêm trọng về hành vi có thể làm cho cuộc sống của gia đình và cộng đồng vô cùng căng thẳng. Chúng ta phải thận trọng, không đổ lỗi cho gia đình, không phán xét cách họ xử lý hành vi của trẻ. Điều quan trọng là chúng ta phải cố gắng hết sức để thông cảm với hoàn cảnh gia đình đang phải đối mặt.

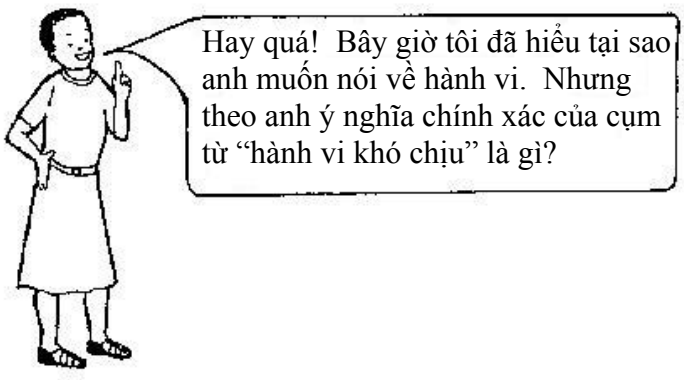

Sau đây là một số hành vi thường gây khó khăn cho gia đình:

- **Hung hăng về thể chất**

Ví dụ: đánh, đá, cắn người khác.

- **Phá hoại đồ đạc**

Ví dụ: xé quần áo, đập chén dĩa, bàn ghế và các thứ khác.

- **Hoạt động lăng xăng**

Ví dụ: luôn luôn đi, chạy lung tung, không thể tập trung vào một hoạt động.

- **Tự gây thương tích cho bản thân**

Ví dụ: Tự đánh và tự cắn mình.

- **Muốn được chú ý**

Ví dụ: luôn luôn đòi người khác chú ý, hoặc làm điều xấu để được chú ý.

- **La lối um sùm**

Ví dụ: khóc, la, gầm, rú.

- **Nằm vạ**

Ví dụ: nằm vạ vì không được làm theo ý mình.

- **Có hành vi lặp lại**

Ví dụ: lặp đi lặp lại hoài một cử động – vỗ tay, lắc lư cơ thể, đập đầu, v.v.

- **Có thói quen bất lịch sự**

Ví dụ: khạc nhổ, tiêu tiểu nơi công cộng.

- **Rối loạn giấc ngủ**

Ví dụ: ban đêm không ngủ, đi vòng vòng, làm ồn.

Lưu ý! Các loại hành vi được mô tả trên đây chỉ là những khó chịu phụ huynh thường gặp phải. Nhưng chúng ta phải nhớ rằng các trẻ em đều khác nhau và sẽ gây ra các phiền muộn khác nhau cho phụ huynh. Chúng ta phải tìm ra chính xác những hành vi nào của trẻ gây khó chịu cho phụ huynh.

Nguyên Nhân Gây Ra Các Hành Vi Khó Chịu

Hãy xem tại sao trẻ kém năng lực tinh thần lại có những hành vi khó chịu.

- Đôi khi, trẻ biểu lộ hành vi khó chịu **không vì một lý do gì đặc biệt**. Các hành vi đó có thể là một phần của tình trạng kém năng lực ở trẻ.

- Một sự **bế tắc trong giao tiếp** có thể là nguyên nhân gây ra các hành vi khó chịu. Vì trẻ kém năng lực tinh thần gặp khó khăn trong việc hiểu người khác và làm người khác hiểu mình, nên các cháu trở nên chán nản và không biết phải cư xử thế nào. Những người xung quanh có thể nổi giận vì cách ứng xử của trẻ, rồi trẻ cũng nổi giận đáp lại và tiếp tục ứng xử như thế. Một hành vi khó chịu có thể bắt đầu hình thành như thế.

- **Việc khó tập trung vào một hoạt động** cũng có thể gây ra hành vi khó chịu. Trẻ có thể thay đổi như chong chóng từ hoạt động này sang hoạt động khác, thay vì chỉ tập trung vào một hoạt động duy nhất. Kết quả là trẻ trở nên bồn chồn, không yên, lăng xăng quá mức.

- **Không thích đụng chạm thể xác hoặc tiếp xúc với người khác** có thể bắt nguồn từ chỗ trẻ không hiểu biết về con người hoặc về sự tương tác xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát triển những hành vi bất thường, nhất là cơn giận đùng đùng và hành vi lặp lại.

- **Những hành vi không phù hợp với lứa tuổi** cũng được coi là những hành vi khó chịu. Ví dụ: hành vi nằm vạ có thể được chấp nhận ở trẻ 3 tuổi, nhưng không được chấp nhận ở trẻ 10 tuổi; trẻ 6 tháng tuổi có thể chơi nghịch với phân, nhưng trẻ 4 tuổi thì không được.

- **Sự buồn nản hoặc thiếu kích thích** khiến trẻ tìm kiếm kích thích từ những hành vi không thích hợp, chẳng hạn như chơi với phân, la hét, lắc lư thân mình, tự gây thương tích.

- Gây ra hành vi khó chịu **để được chú ý**. Trẻ biết rằng có thể được cha mẹ chú ý bằng cách làm một số việc nào đó. Dù rằng sự chú ý này là cơn giận của cha mẹ, nhưng trẻ vẫn lặp lại hành vi để được cha mẹ chú ý.

Lượng giá các hành vi khó chịu

Tại sao chúng ta phải lượng giá hành vi của trẻ?

Chúng ta đã nhất trí là phải tư vấn cho phụ huynh của trẻ có hành vi khó chịu. Nghĩa là chúng ta phải lập kế hoạch giáo dục cá nhân cho họ. Để làm điều đó, chúng ta phải biết họ đang đối mặt với những khó khăn nào. Và chúng ta cũng phải tìm hiểu trẻ. Từ thông tin của bản lượng giá này chúng ta có thể đưa ra những lời khuyên thích hợp cho phụ huynh và trẻ.

Chúng ta cần phát hiện **điều gì** trong bảng lượng giá?

Ngay bây giờ, chúng ta sẽ xem xét chi tiết những thông tin chúng ta cần phát hiện trong bảng lượng giá. Về cơ bản, chúng ta phải phát hiện những gì phụ huynh coi là vấn đề chính của trẻ. Chúng ta cũng cần phát hiện những gì trẻ làm được và không làm được để đặt ra các mục tiêu thực tế cho trẻ.

Làm thế nào để tìm thấy thông tin chúng ta cần?

Chúng ta có thể làm điều này bằng cách tìm hiểu phụ huynh và trẻ. Chúng ta cần lắng nghe những gì phụ huynh nói, và hỏi họ những câu hỏi nhất định. Chúng ta cũng cần dành thời gian giao tiếp với trẻ. Muốn biết thêm chi tiết, xin xem trang 42.

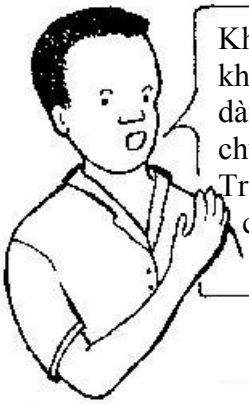

Khi lượng giá, chúng ta chỉ cần phát hiện một số thông tin nhất định, không nên đặt quá nhiều câu hỏi cho phụ huynh. Điều quan trọng nhất là dành thời gian để xây dựng mối quan hệ tốt với gia đình và trẻ. Như thế, chúng ta sẽ hiểu hoàn cảnh của họ và những khó khăn họ đang đối mặt. Trên trang này, chúng ta sẽ xem xét cụ thể hơn những thông tin chúng ta cần phát hiện. Nhưng trước tiên, hãy suy nghĩ về cách tiếp cận với gia đình để xây dựng mối quan hệ tốt với họ …

Cách xây dựng mối quan hệ tốt với gia đình và với trẻ

- Phải thu xếp để có nhiều thời gian dành trọn cho gia đình lúc đó.
- Trước tiên, hãy lắng nghe những điều gia đình muốn nói; sau đó, mới hỏi những điều chúng ta muốn biết.
- Cố gắng thu xếp để trò chuyện với càng nhiều thành viên trong gia đình càng tốt. Thường chỉ người mẹ có mặt.
- Hãy nhạy cảm với những gì đang xảy ra trong gia đình. Đừng đặt những câu hỏi có thể gây bối rối, và đừng quá nóng lòng thu thập thông tin.
- Cố gắng kềm chế, đừng vội vàng góp ý với gia đình dù chúng ta thấy rõ là họ sai khi xử lý tình huống theo cách của họ.
- Tỏ ra cho gia đình thấy là chúng ta quan tâm đến họ. Cho họ thấy là chúng ta coi trọng vấn đề của họ và muốn giúp họ.
- Xây dựng sự tin cậy giữa chúng ta và gia đình là điều tuyệt đối cần thiết.

- Hãy dành trọn thời gian giao tiếp với trẻ.
- Cần giữ bình tĩnh và tập trung chú ý.
- Nơi chúng ta làm việc với trẻ phải yên tĩnh và không có các tác nhân làm mất tập trung.
- Chọn một hoạt động phụ huynh nói trẻ thích.
- Tự giới thiệu với trẻ. Khuyến khích trẻ nhìn chúng ta, nhưng không ép buộc trẻ.
- Mỉm cười, và trò chuyện một cách bình tĩnh, làm trẻ yên tâm.
- Đừng áp đặt bản thân chúng ta lên trẻ. Nếu trẻ bỏ đi với vẻ sợ hãi, chúng ta cũng nên bỏ đi, để trẻ yên. Trong khi chờ đợi, chúng ta sẽ tiến hành hoạt động đó một mình.
- Không nên có những hành động bất ngờ, trẻ sẽ bối rối vì không hiểu.
- Nếu trẻ thất bại trong một hoạt động, hãy thay đổi hoạt động một chút để giúp trẻ thành công.
- Hãy cố tập trung vào những gì trẻ có thể làm được, hơn là những gì gây nhiều khó khăn cho trẻ.

Bây giờ hãy xem những thông tin chúng ta cần tập hợp trong bảng lượng giá của chúng ta …

- Trước khi gặp phụ huynh, hãy đọc qua tất cả các câu hỏi bên dưới để biết chúng ta muốn tìm hiểu điều gì khi trò chuyện với phụ huynh, và để biết dẫn dắt cuộc trò chuyện.
- Chúng ta sẽ thu thập được phần nhiều thông tin qua việc lắng nghe phụ huynh và giao tiếp với trẻ. Chúng ta cần đặt một số câu hỏi để biết thêm những thông tin khác.
- Khi trò chuyện với phụ huynh, chúng ta nên ghi chú ngắn gọn nội dung. Đừng quá chú ý đến việc ghi chép, đối tượng chính của chúng ta là phụ huynh. Hãy chú ý lắng nghe tất cả những điều phụ huynh nói với chúng ta.

Bảng lượng giá trẻ có những hành vi khó chịu

	Ghi chú
Lịch sử các hành vi khó chịu của trẻ: • Các hành vi khó chịu chính là gì? • Bắt đầu có khi nào? Như thế nào? • Có thường xuất hiện không? • Tiến triển theo chiều hướng nào? Tăng dần hay bớt dần? • Phản ứng của phụ huynh với hành vi của trẻ? • Phản ứng của trẻ với phản ứng của phụ huynh?	
Lịch sử sức khỏe và sự phát triển của trẻ: • Có khó khăn nào xảy ra trong thời kỳ thai nghén hoặc trong khi sinh? • Có điều gì bất thường trong sự phát triển của trẻ từ lúc mới sinh đến nay? • Trẻ có mắc bệnh gì không? • (Nếu có) Đã được điều trị thế nào?	
Lịch sử gia đình và xã hội: • Hoàn cảnh gia đình? (Đông hay ít người? Có đủ cha mẹ?) • Trẻ đang sống với ai? Ở đâu? • Ai là người chăm sóc chính của trẻ? • Những người khác trong gia đình đối xử với trẻ như thế nào? • Có ai trong gia đình có những hành vi khó chịu như trẻ? • Đã có những thay đổi quan trọng nào trong gia đình? (ví dụ: dời nhà, có người chết, bệnh, v.v.	
Từ quan sát của chúng ta: • Phụ huynh có chăm sóc và hỗ trợ nhau? • Phụ huynh có chấp nhận tình trạng kém năng lực của trẻ? • Phụ huynh có những mong đợi thực tế về những gì trẻ sẽ đạt được? • Phụ huynh có hiểu nguyên nhân gây ra những hành vi khó chịu ở trẻ?	

Xin xem tiếp ở trang sau ...

Trẻ có mặt thế nào ở thời điểm lượng giá:

Ghi chú

- Trẻ có cơ động? Như thế nào?
- Trẻ có thể sử dụng hai bàn tay?

- Mô tả các kỹ năng **tự lực** của trẻ:
  - Thay quần áo
  - Tắm rửa
  - Ăn uống
  - Tiêu tiểu
- Những việc trẻ có thể làm ở nhà?
- Phụ huynh **thích** việc làm nào của trẻ?

- Mô tả kỹ năng **ngôn ngữ** của trẻ:
  - Trẻ hiểu được gì?
  - Cách trẻ bày tỏ bản thân?
  - Trẻ có sử dụng ngôn ngữ lời nói hoặc không lời để hiểu và bày tỏ?

- Mô tả các kỹ năng **xã hội** của trẻ:
  - Cách trẻ liên hệ với người khác?
  - Trẻ thích chơi với ai?
  - Trẻ có tiếp xúc bằng mắt không?
  - Trẻ có thích tiếp xúc cơ thể không?
  - Trẻ có cố gắng giao tiếp với người khác không?

- Mô tả các kỹ năng **chơi** của trẻ:
  - Trẻ sử dụng thời gian như thế nào?
  - Trẻ tập trung chú ý vào một hoạt động được bao lâu?
  - Trẻ thích loại trò chơi nào?
  - Trẻ thích chơi với người khác hay thích chơi một mình?

- Mô tả chi tiết các **hành vi** của trẻ:
  - Trẻ có hành vi khác thường nào khác không?
  - Điều gì đưa đến hành vi này?
  - Thái độ của phụ huynh đối với hành vi này?
  - Trẻ có giấc ngủ bình thường không?
  - Trẻ có ăn uống bình thường không?
  - Trẻ thích gì?
  - Trẻ không thích gì?

- Trẻ có sở trường gì?

- **Tóm tắt hoàn cảnh gia đình:**

- **Tóm tắt các mặt mạnh và nhu cầu của trẻ:**

Tên người lượng giá: ..... **Ngày lượng giá:**.....

Rồi … Tôi đã dành thời gian trò chuyện với phụ huynh và giao tiếp với trẻ. Tôi cảm thấy đã có một số hiểu biết nhất định về hành vi của trẻ và những khó khăn của phụ huynh. Nhưng, điều tôi muốn biết là tôi có thể làm gì để giúp họ.

Hỏi hay lắm! Trước hết chúng ta phải cùng phụ huynh quyết định chọn những mục tiêu cho con của họ. Các mục tiêu này phải thực tế. Cũng cần nhớ là trong khi lập kế hoạch giáo dục cá nhân chúng ta phải xem xét việc khuyến khích các hành vi tích cực đồng thời với việc chấm dứt các hành vi tiêu cực …

Kế hoạch giáo dục cá nhân

• Phụ huynh phải nghĩ ra một hành vi họ muốn khuyến khích và một hành vi họ muốn loại bỏ ở trẻ.

Để khuyến khích một hành vi tích cực …

Phụ huynh cần … • Mô tả chi tiết hành vi tích cực đó. Đây sẽ là mục tiêu dài hạn của trẻ.	Ví dụ: • Trẻ tự mình đi đến nhà vệ sinh.
• Nghĩ ra các bước nhỏ để trẻ dần dần đạt được hành vi tích cực. Đây sẽ là các mục tiêu ngắn hạn.	1. Tỏ ra muốn vệ sinh 2. Ra dấu cho biết muốn đi vệ sinh 3. Đi về phía nhà vệ sinh 4. Đi về phía nhà vệ sinh và kéo quần xuống 5. Tự đi đến nhà vệ sinh
• Nghĩ ra các phần thưởng để sử dụng những khi trẻ có một bước tiến tích cực tới mục tiêu đã đề ra. Trẻ sẽ bắt đầu nhận ra sự liên hệ giữa một hành vi tốt với việc nhận được cái gì đó trẻ thích.	• Những điều trẻ thích: một cái ôm, một lời nói ngọt, một nụ cười. (*Không khuyến khích gia đình dùng thức ăn ngọt làm phần thưởng*).
• Viết ra giấy kế hoạch giáo dục cá nhân thể hiện hành vi phụ huynh muốn khuyến khích, cách họ giúp trẻ đạt được hành vi đó và cách họ thưởng trẻ khi trẻ có một hành vi tích cực.	• Xem ví dụ kế hoạch giáo dục cá nhân hoàn chỉnh ở trang 48.
• Ghi chép chi tiết những thay đổi của trẻ theo thời gian – cả những thay đổi nhỏ nhất.	

Để loại bỏ một hành vi không mong muốn …

Phụ huynh cần …	Ví dụ:
• Mô tả chi tiết hành vi muốn loại bỏ. Để loại bỏ hành vi này, cần đặt ra mục tiêu dài hạn thứ hai.	• Loại bỏ hành vi ném đồ vật vào người khác.
• Nghĩ ra các bước nhỏ để trẻ dần dần loại bỏ hành vi không mong muốn.	1. Ném đồ vật nhẹ nhàng hơn. 2. Không ném đồ vật vào người khác. 3. Ném đồ vật vào hộp. 4. Thôi ném đồ vật vào nhau, ngoại trừ trong trò chơi.

• Phụ huynh cần nghĩ cách loại bỏ hành vi.

Lưu ý! Có nhiều cách loại bỏ hành vi không mong muốn. Chúng ta hãy ráng không bất ngờ tát tai hoặc dùng hình phạt nặng. Hơn nữa, chúng ta nên bắt đầu bằng một hình phạt nhẹ, và chỉ áp dụng hình phạt nặng khi thật cần thiết. Để biết thêm chi tiết, xin xem thông tin trong khung bên dưới.

Những cách loại bỏ hành vi không mong muốn …

1. Phát hiện tình huống bắt đầu hành vi (chẳng hạn: đói bụng, thay đổi môi trường bất ngờ, chán nản), cố tránh tình huống đó hoặc cố "đánh lạc hướng" trẻ trước khi trẻ có hành vi đó.
2. Nếu không có cách nào tránh tình huống đó hoặc không thể đánh lạc hướng trẻ, hãy cố làm ngơ hành vi đó khi nó xảy ra.
3. Nếu trẻ tiếp tục có hành vi đó, thậm chí khi chúng ta đã nhiều lần làm ngơ; hoặc hành vi đã đạt đến đỉnh điểm khiến chúng ta không thể tiếp tục làm ngơ; hãy trách mắng trẻ với giọng cứng rắn và vẻ mặt nghiêm nghị. Chúng ta cũng có thể cách ly trẻ khỏi đồ vật hoặc môi trường.
4. Nếu đã áp dụng các bước trên mà cũng vẫn không ngừng được hành vi khó chịu của trẻ, khi đó cần phải **ôm trẻ lại** - không ôm quá 5 phút. Phải giữ bình tĩnh, không đánh trẻ.

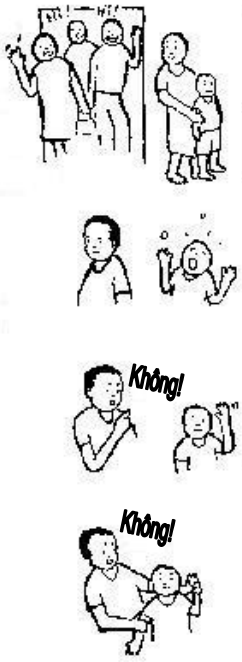

và bây giờ …

- Làm kế hoạch giáo dục cá nhân mô tả rõ ràng hành vi phụ huynh muốn loại bỏ, và cách họ định thực hiện.
- Ghi chép chi tiết những thay đổi ở trẻ theo thời gian – cả những thay đổi nhỏ nhất.

Hãy lật đến hai trang kế tiếp để xem thí dụ kế hoạch giáo dục của trẻ có hành vi khó chịu …

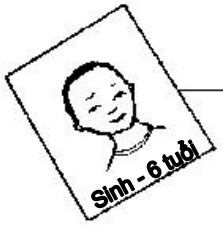

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN

Tên trẻ: Sinh **Tuổi**: 6 tuổi **Ngày lập kế hoạch**: 20.04.1992

(a) **Hành vi phụ huynh muốn khuyến khích**: Tự rửa chén sau khi ăn.
(b) **Hành vi phụ huynh muốn loại bỏ**: Ném thức ăn

Mục tiêu dài hạn: (a) Trẻ tự rửa chén sau khi ăn

Các mục tiêu ngắn hạn:

1. Trẻ đi theo người lớn khi mang chén dĩa đến chỗ vòi nước hay thau rửa chén.
2. Trẻ tự mình đi đến chỗ vòi nước hay thau rửa chén.
3. Trẻ bỏ chén vào thau rửa chén theo hướng dẫn.
4. Trẻ đi rửa chén một mình, không cần hướng dẫn.

Các bước giúp trẻ:

- Sau mỗi bữa ăn, dẫn Sinh đến đến chỗ rửa chén để thấy mọi người tự rửa chén của mình.
- Sử dụng kỹ thuật "cầm tay chỉ việc" giúp Sinh bỏ chén vào thau cho chúng ta rửa. Khi xong, hãy thưởng cháu.
- Dần dần, không dẫn cháu nữa, nhưng khuyến khích cháu đi theo khi chúng ta đi rửa chén.
- Chỉ hướng dẫn trẻ một ít, để trẻ tự làm phần lớn công việc. Khi trẻ làm, thưởng cho trẻ.
- Cuối cùng, khuyến khích trẻ tự đem chén đi rửa. Khi trẻ làm, thưởng cho trẻ.

Phụ huynh nên sử dụng hình thức thưởng / khuyến khích nào?

- Mỉm cười với trẻ.
- Khen trẻ với giọng động viên, nồng nhiệt.
- Bày tỏ tình yêu theo cách trẻ thích, ví dụ: ôm trẻ vào lòng.
- Mỗi khi trẻ đạt một mục tiêu ngắn hạn, thì thưởng trẻ một hay nhiều phần thưởng nêu trên, dù đó là những mục tiêu rất nhỏ.

Những người tham gia:

- Mỗi buổi sáng, dì Hai là người cho Sinh ăn sáng sẽ giúp Sinh sau khi ăn xong.
- Sau bữa ăn trưa, anh Ba sẽ giúp Sinh.
- Sau bữa ăn chiều, ba hoặc mẹ sẽ giúp Sinh.

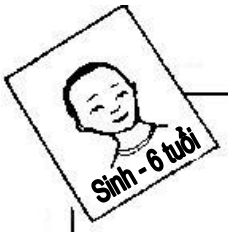

Mục tiêu dài hạn: (b) loại bỏ hành vi ném thức ăn ở trẻ

Các mục tiêu ngắn hạn:

1. Trẻ cắn ít nhất 1-2 miếng, trước khi ném phần còn lại.
2. Trẻ ăn ít nhất được một nửa, trước khi ném phần còn lại.
3. Trẻ không ném thức ăn trong một trong các bữa ăn trong ngày.
4. Trẻ không ném thức ăn trong tất cả các bữa ăn trong ngày.

Các bước giúp trẻ:

- Cố tìm ra nguyên nhân trẻ ném thức ăn; rồi hoặc tránh nguyên nhân đó, hoặc làm trẻ không chú ý đến nguyên nhân đó. Ví dụ: Nếu nguyên nhân là chán nản thì hãy cho trẻ chơi một trò chơi hào hứng trước bữa ăn.
- Nếu nguyên nhân là muốn được chú ý, thì hãy chú ý nhiều đến trẻ trước bữa ăn hoặc trước khi trẻ ném thức ăn, và rồi lờ trẻ đi nếu trẻ vẫn ném thức ăn.
- Nếu nguyên nhân là trẻ "buồn tay", thì hãy nhẹ nhàng cầm tay trẻ đưa thức ăn vào miệng trẻ (kỹ thuật "cầm tay chỉ việc").
- Thưởng trẻ khi trẻ đưa thức ăn vào miệng.

Các biện pháp khác:

- Trước hết, thử lờ hành vi của trẻ càng lâu càng tốt.
- Nếu trẻ vẫn còn ném thức ăn, không nói tới trẻ nữa (chú ý tới trẻ càng ít càng tốt) và lấy dĩa thức ăn của trẻ để ra chỗ khác.

Những người thực hiện:

- Dì Hai thực hiện trong bữa điểm tâm.
- Anh Ba thực hiện trong bữa ăn trưa.
- Ba và mẹ thực hiện trong bữa ăn chiều.

Hãy nhớ: Đây chỉ là kế hoạch giáo dục cá nhân ví dụ. Các trẻ khác sẽ có nhu cầu khác và cần lời khuyên khác. Chúng ta phải sử dụng kiến thức và trí tưởng tượng để nghĩ ra cách giúp từng trẻ cụ thể. Và đừng quên chính phụ huynh là những người giúp chúng ta nhiều nhất!

• Có một số ý chung có ích cho tất cả các trẻ có vấn đề về hành vi.

Các ý kiến chung để giúp trẻ có vấn đề hành vi

NÊN		KHÔNG
	• **Hãy đặt ra những mục tiêu thực tế**. Đừng mong trẻ làm những việc quá khả năng của trẻ.	
	• **Cả gia đình cùng tham gia**. Cùng tất cả các thành viên trong gia đình đặt ra các mục tiêu và giúp trẻ đạt các mục tiêu đó.	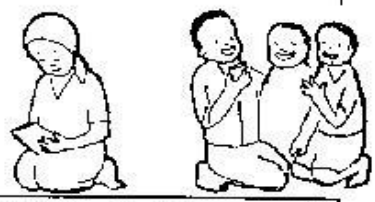
	• **Lập kế hoạch xác định** những gì cần làm với trẻ, và ghi chép mọi tiến triển. Như thế chúng ta sẽ dễ dàng nhận ra các thay đổi.	
	• **Đừng mong trẻ thay đổi ngay lập tức**. Thường thì một thay đổi nhỏ phải mất hàng tháng. Có khi trẻ không thay đổi, khi đó chính phụ huynh phải thay đổi, phải chấp nhận thực trạng của trẻ.	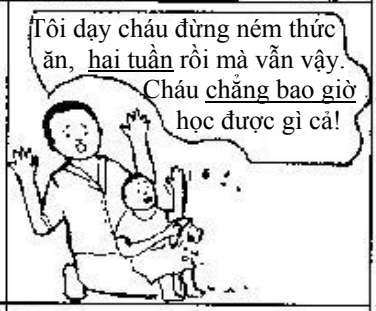
	• Hãy **nhất quán**. Nếu hôm nay chúng ta không chấp nhận một hành vi của trẻ, thì đừng cho phép trẻ có hành vi đó vào ngày hôm sau. Nếu hôm nay chúng ta khen ngợi một hành vi của trẻ thì đừng quở trách hành vi đó vào hôm khác. Mỗi lần trẻ làm gì đó đặc biệt, chúng ta phải đối xử với trẻ giống như những lần trước đó.	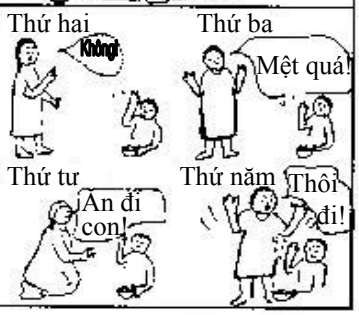

Còn tiếp …

NÊN		KHÔNG NÊN
	• Hãy **bình tĩnh**! Đừng nổi giận với trẻ! Nổi giận chỉ làm mọi việc tồi tệ hơn với cả hai!	
	• Khi trẻ làm điều sai, **đừng đánh trẻ**. Nên thử những phản ứng nhẹ nhàng hơn: 1. Lờ đi; 2. Nhẹ nhàng rầy trẻ; 3. Kềm chế trẻ; 4. Lấy đồ vật khỏi tay trẻ.	
	• Hãy đưa ra một **hoạt động tích cực hơn** để trẻ không chú ý đến hành vi xấu nữa. (Nhưng không được dùng thức ăn hoặc vật gì đó có thể bị hiểu nhầm là phần thưởng cho hành vi xấu.)	
	• **Yêu thương và chấp nhận** trẻ!	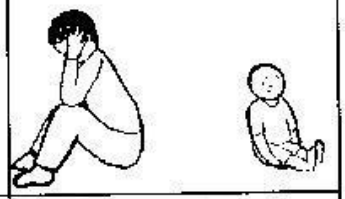
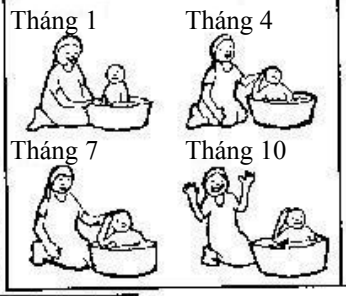	• Phải mất nhiều thời gian trẻ mới thay đổi. **Đừng bỏ cuộc** nữa chừng!	

Bất kỳ ai làm việc với trẻ kém năng lực tinh thần cũng phải ghi nhớ những điều trên.
Bây giờ, hãy bàn đến chuyện khác …

Có nên họp nhóm phụ huynh có trẻ có hành vi khó chịu không ?

Nên lắm chứ! Phụ huynh của trẻ có các hành vi khó chịu nghiêm trọng thường cảm thấy đơn độc, vì họ nghĩ rằng chỉ có họ mới gặp những vấn đề như vậy. Bằng cách họp nhóm, phụ huynh sẽ có cơ hội gặp nhau để hỗ trợ nhau và chia sẻ ý kiến, kinh nghiệm.

Có vài điều cần xem xét khi họp nhóm:

• **Ai sẽ tổ chức?**	Nên là một hoặc hai người có kinh nghiệm giúp trẻ có khó khăn về hành vi. Những người này sẽ lên chương trình, mời phụ huynh và báo cáo viên, chuẩn bị địa điểm họp và thức ăn, nước uống – thường họ cũng giữ luôn vai trò điều khiển buổi họp.
• **Họp nhóm ở đâu?** 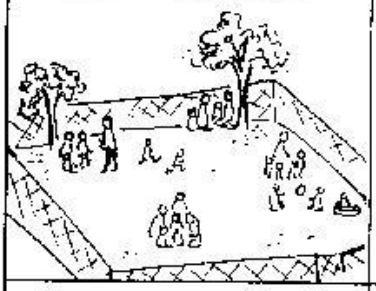	Buổi họp nhóm nên được tổ chức trong khu vực an ninh, có hàng rào bao quanh, để trẻ có thể chơi đùa an toàn và phụ huynh an tâm khỏi lo cho con của họ. Không nên cách ly phụ huynh và trẻ.
• **Mời bao nhiêu phụ huynh và trẻ là đủ?**	Các trẻ này rất năng động và thường không biết sợ nguy hiểm. Phải chú ý nhiều đến các cháu. Vì vậy, không nên mời quá 12 trẻ và phụ huynh của các cháu. Chúng ta có thể liên hệ nhờ tình nguyện viên của Hội Chữ thập đỏ đến giúp chăm sóc các cháu. **còn tiếp ...**

• **Cần ai khác giúp không?** 	Có những lúc phải chia các bà mẹ thành nhóm 3 người để thảo luận. Lúc đó, mỗi nhóm nhỏ cần một người hướng dẫn. Như vậy, cần có 4 người hướng dẫn nhóm nhỏ. Cũng cần có những người chăm sóc trẻ có trách nhiệm, mỗi người chăm sóc 2-3 trẻ.
• **Họp trong bao lâu?** 	Tốt nhất là 2-3 ngày. Các bà mẹ cần có thời gian thư giản và trò chuyện phiếm với nhau bên cạnh các bài học trên lớp và thảo luận nhóm.

• **Lịch họp nhóm (gợi ý):**

Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3
• Đón tiếp • Giới thiệu • Lịch sinh hoạt	• Lượng giá và lập kế hoạch giáo dục cá nhân (tiếp tục)	• Cách giao tiếp với trẻ kém năng lực tinh thần nặng và có hành vi khó chịu.
	Giải lao	
• Nhóm nhỏ thảo luận và chia sẻ về các khó khăn của trẻ.	• Như trên	• Hoạt động nhóm về giao tiếp.
	Ăn trưa	
• Lượng giá và lập kế hoạch giáo dục cá nhân	• Thực hành tắm rửa, thay quần áo và cho trẻ ăn uống	• Xem lại các kế hoạch giáo dục cá nhân. • Đánh giá của phụ huynh về lần họp nhóm này. • Thông báo thời gian, địa điểm của lần họp sau.

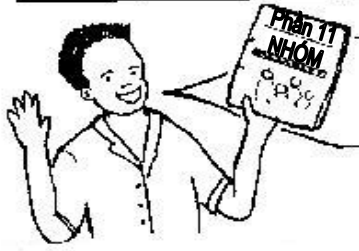

Muốn biết nhiều thông tin hơn về làm việc nhóm, hãy xem Phần 11!

Những điều cần nhớ khi giúp trẻ có hành vi khó chịu

- Có nhiều nguyên nhân khiến cho trẻ kém năng lực tinh thần nặng có những hành vi khó chịu. Chúng ta thường không biết những nguyên nhân này.
- Khó thay đổi các hành vi này. Không có những biện pháp dễ dàng, đơn giản theo kiểu công thức.
- Chúng ta phải làm việc gần gũi với cả gia đình và trẻ, và đặt ra các mục tiêu thực tế cho cả hai.
- Luôn luôn nói về những điều trẻ có thể làm, cũng như những điều trẻ gặp khó khăn khi làm.
- Khuyến khích tất cả mọi người trong gia đình thảo luận về những khó khăn của trẻ và nhất trí về sự trợ giúp tốt nhất cho họ. Mọi người phải cư xử với trẻ theo cùng một cách.
- Chỉ đặt ra một lúc hai mục tiêu. Một mục tiêu là hành vi cần được khuyến khích, mục tiêu còn lại là hành vi cần bị loại bỏ.
- Định trước những điều sẽ được dùng để khen thưởng và trừng phạt trẻ.
- Cần lập hai kế hoạch giáo dục cá nhân: một mô tả hành vi được khuyến khích, một mô tả hành vi không được khuyến khích – có ghi rõ cách tiến hành, người thực hiện, bắt đầu khi nào và ở đâu.
- Ghi chép chi tiết sự tiến bộ của trẻ, không bỏ qua bất kỳ sự thay đổi nào, dù là nhỏ nhất.
- Sự thay đổi có thể sẽ xảy ra rất chậm, chúng ta cần phải liên tục hỗ trợ gia đình và trẻ.
- Họp nhóm phụ huynh và trẻ có khó khăn về hành vi là cách giúp họ rất hiệu quả.

GIÁO ÁN

Ở các trang kế tiếp là 3 giáo án giúp chúng ta giải thích các thông tin trong Phần 4 này:

- Học cử chỉ điệu bộ.

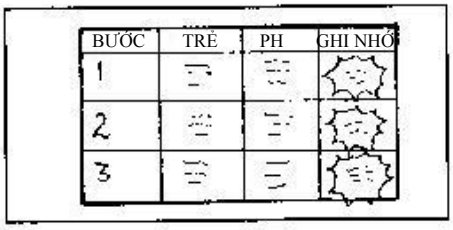

- Sử dụng cử chỉ điệu bộ trong sinh hoạt hàng ngày.

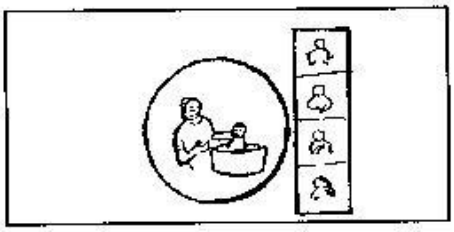

- Các câu đố để dạy kỹ năng tự lực.

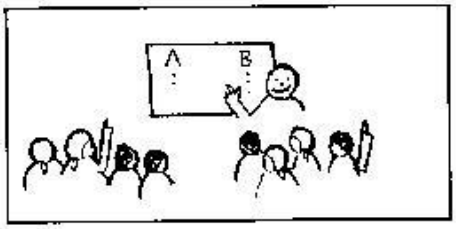

Học cử chỉ điệu bộ

Đây là bộ tranh trình bày các bước học cử chỉ điệu bộ của trẻ. Chúng ta sử dụng để dạy phụ huynh, nhân viên y tế và những ai muốn biết thêm về cách trẻ học cử chỉ điệu bộ. Mục đích của bộ tranh là trình bày các bước liên quan đến việc học cử chỉ điệu bộ của trẻ và mô tả cách người lớn có thể giúp trẻ (xem trang 32).

Vật dụng cần có: kéo, giấy bìa, viết

Cách làm bộ tranh:

1. Cắt một tấm giấy bìa có kích thước 10 cm x 120 cm.

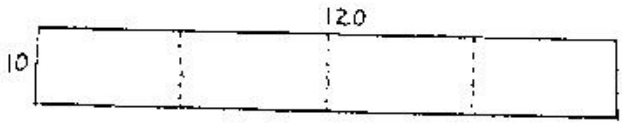

2. Chia làm 4 phần: Các bước, Trẻ, Người lớn, Ghi nhớ (xem minh họa bên dưới).

3. Cắt 3 tấm giấy bìa, mỗi tấm có kích thước 30 cm x 120 cm.

4. Chia mỗi tấm làm 4 phần và ghi nội dung như bên dưới.

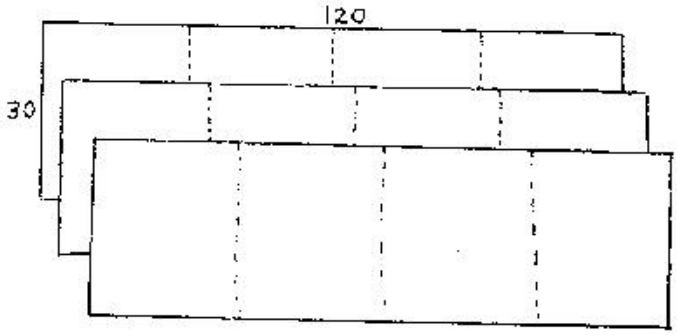

CÁC BƯỚC	TRẺ	NGƯỜI LỚN	GHI NHỚ
Bước 1 Hiểu ý nghĩa	• Nhìn thấy cử chỉ điệu bộ được sử dụng trong nhiều tình huống. • Bắt đầu hiểu.	• Thường xuyên lặp lại cử chỉ điệu bộ trong nhiều tình huống khác nhau.	• Không ép buộc trẻ. • Cùng tham gia với trẻ. • Kiên nhẫn.
Bước 2 Làm theo người lớn	• Cố gắng làm theo cử chi điệu bộ của người lớn.	• Chờ trẻ làm. • Khen mọi cố gắng của trẻ.	• Cho trẻ thực hành • Không hối thúc trẻ.
Bước 3 Sử dụng cử chỉ điệu bộ có ý nghĩa	• Nghĩ đến cử chỉ điệu bộ. • Nhớ cách làm. • Sử dụng có ý nghĩa.	• Khen trẻ. • Khuyến khích trẻ làm cử chi điệu bộ bằng cách lặp lại cử chỉ điệu bộ trẻ vừa làm.	• Làm mẫu rõ ràng cho trẻ làm theo.

GIÁO ÁN

Trước khi sử dụng bộ đồ dùng dạy học này, chúng ta phải hiểu rõ tất cả các bước liên quan đến việc học cử chỉ điệu bộ của trẻ (xem trang 28-33).

Cách sử dụng giáo án:

- Giải thích cho nhóm biết là trẻ học cử chỉ điệu bộ qua 3 bước.

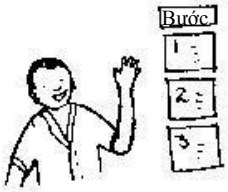

- Nhấn mạnh rằng ở mỗi bước cả người lớn và trẻ đều có những việc quan trọng phải làm và có những điều quan trọng cần nhớ. Hãy đặt tờ bìa "Các bước, Trẻ, Người lớn, Ghi nhớ" lên.

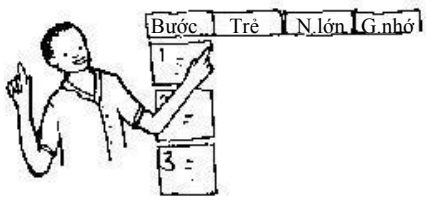

- Lần lượt điểm qua vai trò của từng người ở mỗi bước. Nhấn mạnh điều trẻ làm, cách người lớn giúp và điều quan trọng cần ghi nhớ. Dán các nội dung có liên quan lên. Yêu cầu nhóm cho các thí dụ thực tế về cách giúp trẻ ở mỗi bước.

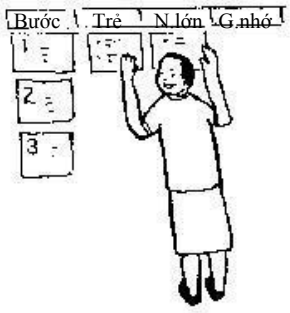

Sau khi trình bày xong, nhắc lại từng bước và thảo luận với nhóm. Trả lời các câu hỏi. Nhấn mạnh lại một lần nữa lý do không ép buộc trẻ làm theo cử chỉ điệu bộ, mà phải giúp trẻ hiểu cử chỉ điệu bộ nói đến điều gì để sử dụng có ý nghĩa.

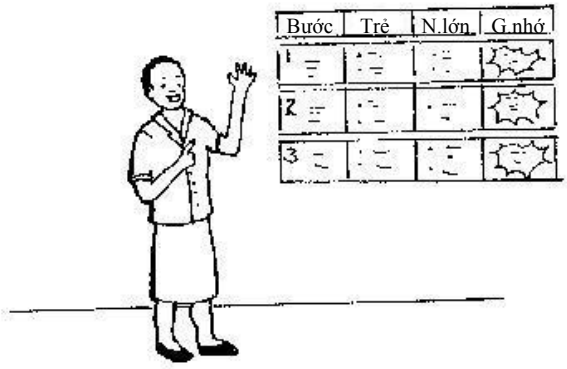

GIÁO ÁN

Sử dụng cử chỉ điệu bộ trong sinh hoạt hàng ngày

Đây là hoạt động khuyến khích mọi người suy nghĩ về những cử chỉ điệu bộ sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày và cách giúp trẻ học các cử chỉ điệu bộ đó. Đối tượng là phụ huynh, nhân viên y tế và những người quan tâm giúp trẻ học cử chỉ điệu bộ. Mục đích là giúp mọi người tự tin nghĩ ra các cử chỉ điệu bộ và thực hành dạy cho trẻ (trang 33).

Vật dụng cần thiết: một số đồ vật thường dùng trong sinh hoạt hàng ngày, ví dụ: xà bông, khăn lông, tô, chén, bình, muỗng, vải, chổi, v.v.

Trước khi tiến hành hoạt động, chúng ta phải hiểu rõ cách trẻ học cử chỉ điệu bộ. Thảo luận với nhóm về cả ba bước học cử chỉ điệu bộ. Khi biết chắc là nhóm đã hiểu cơ sở của việc học cử chỉ điệu bộ và tầm quan trọng của cử chỉ điệu bộ đối với trẻ, chúng ta có thể bắt đầu hoạt động.

Cách tiến hành:

1. Chia lớp thành 4 nhóm nhỏ.
2. Nhóm 1 sẽ nghĩ ra tất cả các cử chỉ điệu bộ liên quan đến việc **tắm rửa**.
3. Nhóm 2 sẽ nghĩ ra tất cả cử chỉ điệu bộ liên quan đến việc **thay quần áo**.
4. Nhóm 3 sẽ nghĩ ra tất cả cử chỉ điệu bộ liên quan đến việc **ăn uống** (các bữa ăn).
5. Nhóm 4 sẽ nghĩ ra tất cả cử chỉ điệu bộ liên quan đến **công việc nội trợ**.
6. Các nhóm sẽ lần lượt trình bày trước lớp các cử chỉ điệu bộ họ đã nghĩ ra. Thảo luận với các nhóm về các cử chỉ điệu bộ đó: Thích hợp đến mức nào? Làm gì để cải thiện? v.v.

GIÁO ÁN

7. Kế đó, hai người trong mỗi nhóm sẽ sử dụng các vật dụng trong nhà để minh họa cách dạy trẻ các cử chỉ điệu bộ nhóm đã nghĩ ra. Một người đóng vai cha hoặc mẹ, một người đóng vai con.

8. Sau khi các nhóm đã trình bày xong, thảo luận với cả lớp về các cử chỉ điệu bộ đó, khuyến khích mọi người cho ý kiến về những gì họ quan sát được.

Khi hoạt động chấm dứt, đi trở lại từng điểm và thảo luận về những điều quan trọng của cử chỉ điệu bộ. Trả lời tất cả các câu hỏi của lớp.

GIÁO ÁN

Các câu đố để dạy kỹ năng tự lực

Đây là các câu đố liên quan đến việc dạy các kỹ năng tự lực cho trẻ kém năng lực tinh thần. Phụ huynh và các nhân viên khác có thể sử dụng để giúp trẻ trẻ kém năng lực tinh thần ít lệ thuộc hơn trong việc chăm sóc bản thân. Mục đích là nhắc lại các điều quan trọng cần nhớ để dạy các kỹ năng tự lực.

Vật dụng cần có: Các vật dụng để chơi trò chơi đóng vai, như quần áo, giày vớ, xà bông, khăn tắm, thau tắm, búp bê, v.v.

Trước khi tiến hành, chúng ta phải biết rõ tất cả những gì liên quan đến việc dạy các kỹ năng tự lực cho trẻ kém năng lực tinh thần (xem trang 34 và 35).

Cách tiến hành:

1. Chia nhóm thành 4 hoặc 5 nhóm nhỏ.
2. Đặt tên các nhóm là A, B, C, D, E.
3. Hỏi nhóm A câu thứ nhất, nhóm B câu thứ 2, nhóm C câu thứ 3, v.v. cho đến khi tất cả các câu hỏi đều được hỏi và trả lời.
4. Sau mỗi câu hỏi, hãy thảo luận câu trả lời với tất cả các nhóm. Nếu câu trả lời đúng, động viên nhóm. Nếu câu trả lời sai, phân tích và đưa ra câu trả lời đúng.

Câu đố:

1. Tại sao trẻ phải có kỹ năng tự lực?
   (Trả lời: Để trẻ bớt phụ thuộc vào người khác. Để chúng ta chăm sóc trẻ dễ hơn. Để tăng lòng tự trọng ở trẻ).

2. Ai là người thích hợp nhất dạy kỹ năng tự lực cho trẻ?
   (Trả lời: Những người trực tiếp chăm sóc trẻ).

3. Tên kỹ thuật giúp trẻ học kỹ năng tự lực là gì? Hãy mô tả kỹ thuật đó.
   (Trả lời: "Cầm tay chỉ việc". Người chăm sóc cầm tay của trẻ hướng dẫn từng thao tác).

4. Khi hướng dẫn trẻ tắm một mình, chúng ta ngồi sau lưng hay trước mặt trẻ? Tại sao?
   (Trả lời: Phía sau trẻ. Để chúng ta cầm tay trẻ một cách tự nhiên và trẻ trải qua cảm giác của thao tác bình thường đó).

5. Có nên chỉ dùng cử chỉ điệu bộ khi giao tiếp với trẻ?
   (Trả lời: Không nên).

6. Tại sao nên trò chuyện với trẻ khi dạy kỹ năng tự lực cho trẻ?
   (Trả lời: Vì đó là tình huống giao tiếp tự nhiên, và cũng để giúp trẻ có thêm kiến thức và kinh nghiệm bày tỏ những điều có ý nghĩa).

7. Hãy cho một lời khuyên về cách trò chuyện với trẻ.
   (Trả lời: Nói chậm và rõ).

8. Hãy cho một lời khuyên khác về cách trò chuyện với trẻ.
   (Trả lời: Sử dụng ngôn ngữ đơn giản – từ thông dụng, câu đơn giản.

9. Hãy cho một lời khuyên khác về cách trò chuyện với trẻ.
   (Trả lời: Dùng cử chỉ điệu bộ cùng với lời nói).

10. Hãy cho một lời khuyên khác về cách trò chuyện với trẻ.
    (Trả lời: Thấp người xuống ngang với trẻ).

11. Hãy cho một lời khuyên khác về cách trò chuyện với trẻ.
    (Trả lời: Nói về việc trẻ đang làm).

12. Hãy minh họa cách dạy trẻ tắm một mình.
    (Trả lời: Cầm tay chỉ việc, sử dụng các kỹ năng giao tiếp, khen ngợi, lặp lại, kiên nhẫn.)

13. Hãy minh họa cách dạy trẻ thay quần áo một mình.
    (Trả lời: Giống Trả lời ở câu 12.)

14. Hãy minh họa cách dạy trẻ ăn uống một mình.
    (Trả lời: Giống Trả lời ở câu 12 & 13.)

15. Khen khi trẻ cố gắng, đúng không? Tại sao?
    (Trả lời: Đúng. Vì khi được khen, trẻ biết là mình làm đúng, và trẻ sẽ cố gắng làm lại lần nữa. Tất cả chúng ta cũng vậy.)

16. Hãy mô tả giai đoạn 1 cách dạy trẻ đi vệ sinh.
    (Trả lời: Dẫn trẻ đến nhà vệ sinh vào những thời điểm nhất định trong ngày, chẳng hạn sau mỗi bữa ăn.)

17. Hãy mô tả giai đoạn 2 cách dạy trẻ đi vệ sinh.
    (Trả lời: Quan sát kỹ để phát hiện bất kỳ dấu hiệu nào cho biết là trẻ muốn đi vệ sinh. Dẫn trẻ đi ngay.)

18. Hãy mô tả giai đoạn 3 cách dạy trẻ đi vệ sinh.
    (Trả lời: Dùng kỹ thuật "cầm tay chỉ việc" giúp trẻ cởi quần.)

19. Hãy mô tả giai đoạn 4 cách dạy trẻ đi vệ sinh.
    (Trả lời: Nếu trẻ có sử dụng nhà vệ sinh, hãy khen ngợi và cho trẻ xem việc vừa làm.)

20. Hãy mô tả giai đoạn 5 cách dạy trẻ đi vệ sinh.
    (Trả lời: Dùng kỹ thuật "cầm tay chỉ việc" giúp trẻ kéo quần lên.)

- HẾT -